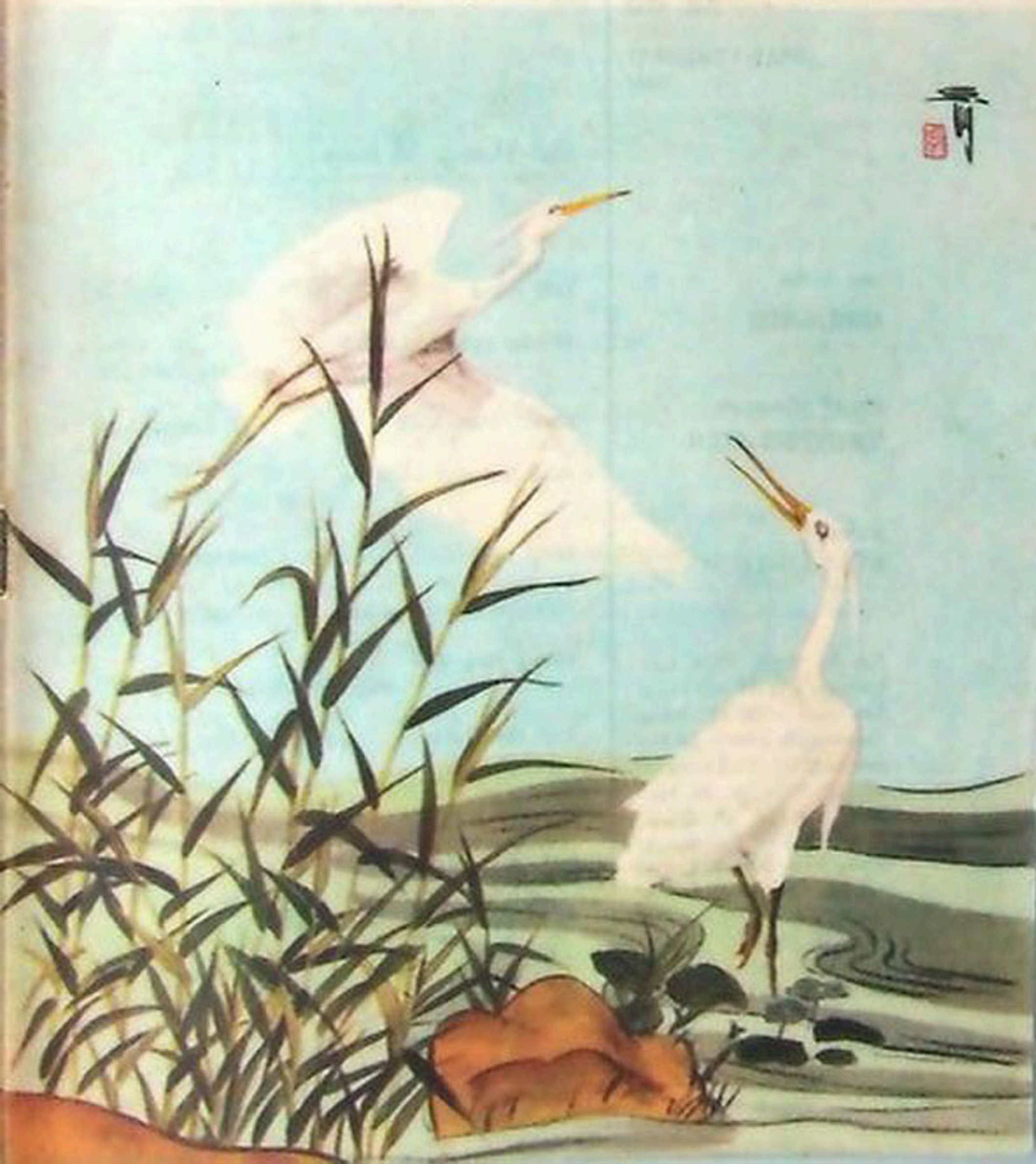




Tuổi hoa

SỐ 80

NĂM THỨ SÁU - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 80

**NGÀY 1 THÁNG 11
1987**

**CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN**

**THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN**

**QUẢN-LÝ
VŨ-VĂN-LIỆM**

Tạp-chí TUỔI - HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa - soạn : 38, Kỳ - Đồng, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 10 \$. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 200 \$: Miền Trung và Cao-Nguyên Trung Phần thêm 50 \$ cước phí máy bay. Giá ủng hộ 300 \$ trở lên. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn - Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu để tên Vũ-văn-Liêm.

Đọc trong số này :

Xuôi dòng	NGUYỄN NGỌC ANH	3
Ai bảo nghèo là khổ ?	MINH QUÂN	7
Mưa... Mưa hoài	VŨ CHINH	14
Món quà sinh nhật mẹ	ÁI NGỌC TÂM	17
Bóng râm	TRINH CHÍ	21
Viết cho tuổi trăng tròn	THÚY VŨ	28
Thung lũng Rắn	NGUYỄN-TRƯỜNG SƠN	31
Tuổi Hoa lai rai	HOÀNG ĐĂNG CẤP	39
Vườn Thơ Tuổi Hoa	QUYÊN-DI	44

Đang chờ bạn

Vị tiêu anh hùng thành Hạt-Lem	ANH CA	48
Thục	DUY LÝ	53

XUÔI dòng

DƯỚI thung lũng, ánh nắng bầu như tắt hẳn. Mặt trời xuống thấp chiếu tỏa ánh sáng hồng lên các sườn đồi. Cùm rừng ở thung lũng đang im lìm, lặng lẽ bỗng trở nên náo động bởi những tiếng riu rít, vội vã của các chim nhỏ từ phương trời xa bay về tổ. Âm thanh ồn ào nhưng lạnh lốt ấy lui dần dần như để nhường chỗ tiếng kêu nức nở, cô đơn của loài côn trùng hay tiếng găm thét dữ dội thỉnh thoảng vang lên của các mãnh thú.

Sự sợ hãi tràn chiếm hồn Nguyễn. Nó ngồi xuống tảng đá cạnh dòng suối, tay ôm lấy đầu để trốn lánh các tiếng nước chảy róc rách trong khung cảnh vắng vẻ, mơ hồ này thật trầm lặng, trầm như nốt nhạc thấp nhất của tiếng dương cầm khiến nó cảm thấy đơn độc, sợ hãi hơn.

Độ vài phút sau, nhận thấy không thể ngồi lì mãi ở đây, Nguyễn vụt đứng dậy, khoác chiếc ba lô lên vai

bước vội, hy vọng tìm ra được làng mạc nào đó để trú đỗ đêm nay; mới dợm bước, nó chợt dừng lại, ngả ba lô xuống lấy cái đèn pin để soi lối đi và rút con dao găm đeo bên hông hóm hỉnh nơi tay rồi tiến vào lần theo hướng trước mặt.

Đi được khoảng một giờ, ánh đèn chiếu ra chỉ còn tới thân cây phía trước cách Nguyễn vài bước. Dạ thần cũng vừa buông trùm. Mồ hôi Nguyễn toát ra đầm đìa trong khi gió rừng thổi mạnh cuốn những chiếc lá khô bay tấp vào mình nó. Lưỡi dao nó đang cầm trên tay không chìa thẳng như trước nữa.

— A! Còn cây đuốc của thằng Minh gọi đây.

Nguyễn vui mừng kêu lên khe khẽ khi đầu từ trong ba lô nhỏ xuống chân. Đoạn nó rút cây đuốc ra. Dầu trong đuốc đã đổ ra phân nửa.

— Cũng còn dùng được.

Nó quạt cái đèn pin xuống đất tìm đá bên bờ suối để đánh lửa đốt ngọn đuốc. Ánh lửa bùng lên, chập chờn theo bước đi của nó.

Nguyễn vừa đi vừa nép mình sau thân cây, giờ cao ngọn đuốc ra phía trước, đề phòng sự tấn công của thú dữ. Nước mắt ràn rụa hai bên má, nếu gặp ba mẹ và anh chị lúc này, có lẽ nó nhảy tới ôm chầm từng người rồi khóc thật nhiều, thật to. Nó tự trách mình khờ dại, giàu tự ái mà nên nông nổi. Lúc ngọn lửa trên đuốc hạ dần. Nguyễn vui mừng đến cực độ:

—Ồ! có nhà...

Một hàng rào bằng tre, cao, chắn ngang lối đi Nguyễn. Bên trong có đóm lửa nhỏ phát ra từ ngôi nhà sàn.

Không chần chờ, Nguyễn đẩy ba lô vào trong lỗ trống khá lớn ở chân rào, đoạn chui vô.

— Hộc...hộc:

Nguyễn rú lên khi thoáng thấy bóng con thú lớn giờ cái nôm dài với hai cái răng nanh nhỏ mọc ngược quay về phía mình. Nguyễn vụt chạy nhưng chẳng mấy chốc bị vướng dây leo, vấp ngã. Con vật kêu lên mấy tiếng « hộc, hộc » và chồm tới...

..

Qua ánh sáng yếu ớt từ mấy cục than đỏ trong bếp phát ra, một cậu bé có mái tóc xòa dài tới ót đang ngồi lúi khoai, chú chó nằm lim dim bên cạnh. Chợt nó gầm gừ, rồi phóng mình ra cửa sủa ầm ĩ. Cậu bé đưa mắt nhìn phía ngoài: một ánh đuốc di chuyển dọc theo cuối rẫy.

— Í, à ! thằng nào dám vào rẫy mình ăn trộm hà.

Dứt lời, cậu bé đứng dậy, chống tay nơi khung cửa quan sát.

— Được rồi, tao sẽ cho mày chết

Cậu bé trờ vào nhà rút bó tên và cây nỏ treo trên vách phen rồi huýt gió gọi con chó đi theo.

Bằng mình qua đám rẫy, khi gần tới ánh đuốc, cậu bé lấp hai cây tên vào chiếc nỏ, dè dặt tiến bước, con chó sột soạt phóng mình đi trước, đến gần kề mục tiêu cậu ngạc

nhiên thấy bóng con thú đang rượt đuổi người bé nhỏ cầm đuốc. Lúc cái bóng phía trước ngã sóng sượt, cậu bé chìa nỏ thẳng vào con thú lấy cò.

— Phập, phập.

Trúng nhọc điểm, con thú thét lên ghê rợn quay mình về phía cậu bé; không chậm trễ cậu lấp thêm tên bắn ra phát nữa: con thú ngã vật xuống dãy đành đạch trước khi nằm bất động. Cậu bé nhặt cây đuốc giờ cao:

—Ồ ! Một người kinh.

Nguyễn.—Người kinh ấy — gắng chống tay gượng dậy, nhưng vừa chống lên, hai khuỷu tay lại quy xuống. Cậu bé cúi xuống đỡ Nguyễn và giờ ngọn đuốc về xác con vật: con heo rừng lành bốn mũi tên, máu me chan hòa.

Cậu bé dlu Nguyễn vòng lại chỗ lỗ trống lấy đồ đạc. Dưới ánh sáng của ngọn đuốc, đám dây khoai bị ủi trốc lên một vùng khá lớn. Cậu bé lẩm bẩm:

— Hừ, phá hết tron của người ta. Xẻ thịt mày cũng là đáng lắm.

Đoạn cậu bé tròng dây vào mình con heo bì hục kéo về, Nguyễn lưng chừng theo sau. Đến nhà Nguyễn mệt lả, nằm dựa vách, thở dốc. Cậu bé đem đồ của Nguyễn đi cất, rồi vào bếp bươi mấy củ khoai trao cho Nguyễn. Nguyễn tiếp lấy nhưng khế nhịu mày: khoai củ sống củ cháy. Song đói quá Nguyễn ăn nhàu. Cậu bé xoa tay, yên lặng nhìn thật lâu vào Nguyễn như dò

xét. Đợi Nguyễn ăn xong, cậu hỏi :

— Mày đi lạc hử ? Mà cái tên của mày là gì.

Nguyễn ngạc nhiên vì cậu bé nói tiếng Việt khá sành sỏi. Nó trả lời :

— Vâng, tôi đi chơi bị lạc. Tên tôi là Nguyễn.

— Nghiền ?

— Không, Nguyễn cơ (Nó cố kéo dài chữ Nguyễn cho thằng bé hiểu).

Sau vài câu thăm dò, cậu bé bắt đầu thân mật :

— Chắc mày ăn khoai không được há, tại tao đi nên không coi được đó mày à. Nhưng mày từng có lo cái bụng. Lát nữa ba tao đi trên « cái » làng về « nó » sẽ làm thịt con heo cho mày ăn.

— Ba của...

— Cậu bé ngắt lời. Tao tên Ysor.

— Ừ, Ba của Ysor đi đâu ?

— Ba tao đi làm lễ tạ ơn thần linh đã giúp cho lúa chín. À, tí nữa tao dẫn mày đi. Có lửa vui lắm.

Ysor có đôi mắt to như mắt thỏ, màu nâu và khuôn mặt đen, bầu bầu trông hiền lành, dễ thương nên Nguyễn cảm thấy mến thằng bé ngay. Nó nói :

— Ysor nói tiếng Việt giỏi quá, chắc Ysor xuống dưới chợ nhiều lắm. Hôm nào bồ xuống tớ dẫn bồ về nhà tớ chơi. Nhà tớ ở gần chợ.

— Ừ, nhưng tao sợ...

— Ồ, không sợ gì cả, tớ sẽ nói với Ba mẹ và anh chị tớ Ysor là ân nhân, là người cứu tớ thoát chết.

Ysor nheo một con mắt, miệng nở nụ cười dễ dãi để trả lời câu nói của Nguyễn.



Có tiếng chân người đang leo lên khúc cây dựng làm cầu thang. Giây lát, một ông già tóc hoa râm, tay cầm móc xuất hiện ở cửa.

Nguyễn lo âu đưa mắt nhìn Ysor, Ysor cười :

— Ba tao đó mày ạ.

Ông già dùng ngôn ngữ của mình hỏi con, Ysor đáp lại. Hai cha con nói bí bô với nhau khiến Nguyễn không hiểu gì cả. Ông già đưa mắt đầy thiện cảm nhìn Nguyễn, nhoẻn miệng cười. Nguyễn nở nụ cười đáp lại. Ông khoát tay ra dấu bảo Nguyễn ở chơi, rồi lặng lẽ vào trong nhà. Ysor nói :

— Mày khỏe chưa ? Có muốn đi nhảy lửa với tao không ?

Nguyễn gật đầu.

Ysor lấy một cái thanh la nhỏ, và một cái giỏ gắn gống cái nơm cá. Nguyễn ngạc nhiên thấy Ysor cầm giỏ nhưng không dám hỏi. Nó cũng muốn trở tài của mình nên rút trong ba lô cái ống sáo. Đoạn cả hai cùng bước đi.

Tới nơi, chung quanh đồng lửa được đốt cao, dân làng tụ tập đông đảo. Họ vừa nhảy múa vừa cất tiếng hát nhịp nhàng theo tiếng thanh la lớn nhỏ, tiếng đồn ống, đồn « trái bầu » của ban nhạc quây quần trong ánh lửa. Ysor gõ lớn thanh la một tiếng rồi nhập cùng ban nhạc. Không ai để ý tới Nguyễn cho tới khi khúc nhạc dứt, Ysor chỉ Nguyễn giới thiệu với mọi người. Rồi cậu lại nói nhỏ với Nguyễn :

— Ra đi. Mày là người kinh, chắc mày cũng làm được nhiều « cái » vui.

Hình như Nguyễn cũng say mê đám đông nên mạnh dạn bước ra. Mọi cặp mắt dán chặt lấy Nguyễn. Nguyễn đưa sáo lên môi thổi khúc nhạc quen thuộc. Mọi người im lặng lắng tai nghe. Sáo vừa buông xuống thì tiếng vỗ tay, tiếng hò hét vang lên. Hùng chí Nguyễn cất giọng ca :

— Anh em ta, cùng mẹ cha...
Nhớ chuyện cũ, nhớ tích xưa. Khi thế gian còn mù mờ...

Âm điệu quen thuộc với người sơn cước. Nên lập tức ban nhạc tiến ra, trong đó có Ysor vừa đàn, vừa hợp cùng đám đông, cùng Nguyễn hát vang, nhưng với tiếng nức nở của họ...

Nguyễn chợt hiểu ra và cười nôn ruột khi Ysor một mình biểu diễn vũ điệu « Nhảy giỏ ». « Chàng ta » uốn trước, uốn sau theo tiếng « chập » giỏ, trông không thể nhìn cười được.

Cuộc vui tàn theo ánh lửa. Mọi người rút về nhà. Riêng Nguyễn khoan khoái vì đã sống trọn một đêm trong thế giới xa lạ...

..

Tờ mờ sáng, Ysor đưa Nguyễn về chợ. Chiếc bè xuôi dòng trôi phẳng phăng. Mặt Ysor trầm tĩnh, thoáng chút buồn còn Nguyễn mãi say mê nhìn cảnh vật. Chú Sóc trong hốc cây ló cái đuôi màu sưa điểm chấm đen chọc coa chim họa mi đang lú lo trên cành cây cạnh đấy. Con cánh cam phơi cái lưng đủ màu sắc đang vươn mình lên để hút giọt sương mai...khiến Nguyễn quên khuấy người bạn bên cạnh.

XEM TRANG 20

Ai bảo nghèo là khổ ?

• MINH QUÂN

AI bảo cứ hễ giàu là sướng? Tôi không tin vậy. Bằng có là thằng Tâm, bạn tôi con nhà giàu (giàu ghê lắm, giàu thật sự, giàu nhất trong số những người giàu tôi được biết) mà luôn luôn kêu khổ không ngừng. Ngay cả tôi, tôi cũng công nhận là nó « khổ thật » chứ không phải vờ vịt đâu đấy nhé.

Bạn không tin ? thì vẫn...xưa nay ai người ta cũng nói « nghèo khổ » chứ có bao giờ nói « giàu khổ » đâu nào ! Thế nhưng sự thật có nhiều khi khác hẳn ý nghĩ và lời nói của người ta. Nhưng mà thôi, tôi không muốn dài lời, tôi cần kể ngay để các bạn thấy rõ bạn tôi khổ thế nào, tại sao, thì các bạn mới thông cảm được, chứ nói suông thế e các bạn không tin.

Trước hết, tôi hãy kể cái khổ tâm nhất của nó là vấn đề ăn mặc — nói thế cho xuôi tai chứ thật ra không có chuyện ăn ở đây, toàn chuyện mặc thôi. Vâng ! bạn tôi khóc hoài về chuyện mặc, nó điên đầu vì nhiều quần áo quá : áo quần mặc đi học, áo quần mặc đi chơi phố, áo quần mặc ngủ, áo quần mặc ngày lễ, áo quần mặc vào dịp có chuyện trọng

đại (chẳng hạn ngày đám cưới chị cả nó), Tâm vẫn nhìn chúng tôi bằng con mắt thèm muốn, ước ao : bởi áo quần nó sang quá, nó phải giữ gìn cẩn thận, giờ ra chơi cũng không dám chạy nhảy như chúng tôi, đứng đâu đứng yên, ngồi đâu ngồi thẳng, kéo nhẫu áo, mất nếp quần, dựa gốc cây hay trong tường thì sợ bẩn ! Dù vậy, đôi khi cu cậu không nhịn được, quên cái bổn phận « giữ gìn quần áo » muốn nhập bọn với chúng tôi, bọn này cũng ngại không dám vui vẻ mời Tâm nhập cuộc. « Ngộ lơ tay níu kéo, làm rách áo nó thì nguy, tiền đâu mà đền chứ ? » chúng tôi thường đắn đo về điều đó. Tâm sợ hãi ra mặt mỗi khi rủ ro vương một chút mực vào ống quần, lai áo, y như là phạm một trọng tội không bằng.

Một hôm, nó hỏi tôi :

— Tối ngủ mày có phải thay áo quần không ?

Thay áo quần trước khi đi ngủ ? bộ nó tưởng tôi là Hoàng Tử chắc ? tôi cười ngất :

— Không ! không thay...

Tâm ngạc nhiên :

— Ủa, mày nói thật không? như vậy mày mặc luôn áo quần này ngủ hả? dơ chết!

Tâm vừa nói vừa thò tay sờ áo tôi. Tôi làm ra vẻ mình cũng là con người vệ sinh:

— Trời ơi! ai lại mặc áo quần này mà ngủ, cả ngày đi học bụi bặm lắm lem... (bỗng tôi đỏ mặt lên, ngượng ngùng không nói tiếp được nữa, ấp úng) ai thêm... mặc..

Tâm ngạc nhiên thấy tôi ngừng lại, hỏi dồn:

— Vậ/ chứ mày nói mày không thay, mà cũng không mặc áo quần này, vậy là sao?

— Trời nóng, tao chỉ mặc quần đùi ngủ thôi, bộ mày chưa bao giờ mặc quần đùi ngủ hết hả?

— Sướng quá! tao cũng muốn lả n chớ, mà mẹ tao la ghê lắm, không dám.

Một bữa, tôi tới nhà nó chơi (nhân cha mẹ nó đi Sài Gòn vắng, chứ có ông bà ở nhà thì tôi không dám tới bao giờ) nó lôi tôi lên phòng nó, bộ bí mật lắm y như là sắp có một chuyện quan trọng xảy ra:

— Minh! mày chưa bao giờ mặc quần áo ngủ hết phải không?

— Chưa. Rồi sao?

Tôi trả lời nó, hơi sốt ruột một chút, song cố kiên tâm chờ đợi. Tâm nói:

— Vậy thì tao sẽ đưa cho mày một bộ mặc thử coi cho biết.

Nó mở tủ, du tôi lại trước mặt kính, lôi ra một bộ áo quần ngủ, hàng trắng, có sọc xanh, miêng lia lia:

— Mặc vô coi chơi, đi Minh!

Mẹ cha ơi! áo quần ngủ! từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ tôi chưa từng thấy thứ áo quần dành để chỉ có mỗi việc mặc vào lúc ngủ bao giờ! Coi lạ mắt quá đi! Tôi lằng lằng làm theo lời nó. Nhưng khi mặc xong, nhìn vào kính tôi thấy mình kỳ cục hết sức. vì trông tôi y như một trái dưa gang vậy, bạn ơi! thật, một trái dưa gang biết di động! Lúng ta lúng túng, tôi vội vàng cởi ra, trong lúc Tâm không ngừng xuýt xoa, khen:

— Mày mặc coi hay lắm

Tôi đâm câu:

— Hay con khỉ khô! Y như trái dưa gang vậy mà nói hay, dóc tổ.

— Không phải dóc đâu, tao nói thật mà. Mày ưng không?

— Hồi chi?

— Mày ưng thì tao cho mày một bộ, tao có nhiều...

— Thôi, thôi...

Tâm thấy tôi dấy lên như đĩa phải vôi, nó tưởng tôi sợ cha mẹ nó hay:

— Không sao, ba má tao không biết đâu, tao có nhiều mà...

Tôi hơi cảm động trước lòng tốt của nó nhưng nghĩ đến lúc tôi y như trái dưa gang biết di động, hơn nữa, nghĩ đến nông nổi tốn xà phòng tôi lại ngán hơn. Vì vậy, tôi đành từ chối. Chẳng thà nó cho tôi cái quần đùi coi còn được việc hơn. Nhưng

mà nó không có ý nghĩ đó, tội thì không bao giờ mở miệng xin như vậy. Tôi cũng biết tự trọng chứ, phải không, các bạn?

Nghe tôi khen nó có nhiều quần áo đẹp, Tâm nhăn nhó:

— Có nhiều thêm khổ, sướng ích gì?

Tôi trở mắt nhìn nó, tưởng nó nói chơi, bấy giờ nó mới thổ lộ tâm sự cho tôi biết nó khổ: phải giữ gìn quần áo sao? đi học về bị bắt buộc thay áo quần thế nào, tối ngủ thay thế nào, trời mưa mặc thứ gì, trời nắng mặc thứ gì, mùa rét mặc gì, nóng mặc gì. Nghe chối cả tai!

Sau cùng, Tâm trầm ngâm một chút rồi thêm:

— Nhưng mà... tao cũng còn sướng hơn chị Bạch Tuyết của tao nhiều lắm.

Bạch Tuyết! nghe tên đó tôi bật cười ra — nguyên thế này: chị Tâm, chị có cái tên là Bạch Tuyết đó đen thui đen thui, đen cây, đen kịt đi kia! Dù rằng tôi không đi học chữ nho tôi vẫn biết rằng Bạch là trắng, Bạch Tuyết là trắng như tuyết — tuy nhiên, tôi cũng biết « lịch sự » để mà giữ ý: chỉ cười mỉm thôi, chứ không cười to. Tâm tưởng tôi cười vì không tin lời nó, liền sùng sộ lên:

— Mà cười cái gì vậy? bộ tưởng tao nói chơi sao? Chị Bạch Tuyết khổ lắm...

— Khổ cái gì? tao thấy chị chơi không...

— Ấy, vậy mới kỳ. Mà mà thấy chỉ đứng trước tủ áo, chọn cái này, lựa cái kia, bận thử cái nọ rồi cởi ra mặc thêm cái khác, tặc lười chết, kêu trời kêu đất, mà mới thấy chị ấy khổ hơn tao...

— Chắc gì chỉ khổ?

— Sao không chắc? tao thấy bộ dạng chỉ là tao biết liền, vì đôi khi tao cũng giống như chị vậy... với lại, không khổ sao chị kêu: « Khổ quá, khổ quá! » hoài mỗi khi sắp mặc áo đi đâu...

— Chỉ còn nói gì nữa không?

Tôi tò mò hỏi. Tâm cao giọng:

— Có chứ! Chị tao nói: « Khổ quá! khổ quá! không biết bận cái nào giờ đây! cái nào treo coi cũng đẹp mà bận vô thì lại xấu? » Tao lạ một cái nữa là chỉ cứ kêu nhiều áo mà chỉ cứ tiếp tục may hoài, không ngớt. Còn tao, trái lại không bao giờ tao thấy cần phải may mà cứ bị may thêm...

Từ bữa đó về sau tôi không bao giờ thấy buồn về nỗi mình ít áo quần. Trái lại, càng ngày tôi càng sung sướng mà nhận ra tôi có phước hơn Tâm nhiều: nó có bao giờ được hân hạnh mặc quần đùi chơi đâu? lúc nào cũng lúng ta lúng túng trong trái dưa gang có sọc... đi học thì quần tây dài y như « ông cụ non ». Đôi khi tôi vẫn tự hỏi: « Tại sao người ta may áo quần ngủ thứ có sọc làm chi vậy? » Tôi rất muốn hỏi Tâm điều đó nhưng phần sợ nó cười, phần sợ khơi nỗi khổ tâm của bạn nên cố nén tò mò xuống.

Tâm hay đau bất ngờ. Theo lời nó nói lại thì nó đau là tại cha mẹ nó chứ nó không có lỗi gì. Bằng giọng buồn rầu, Tâm nói thêm: «Cậu tao nói như vậy đó « Cậu Tâm là *trưởng đoàn Hướng Đạo*. Đã mấy lần nài nỉ cha mẹ Tâm cho cháu vô Sói Con nhưng « đơn nào cũng bị bác » vì cha mẹ Tâm sợ Tâm đang nắng sỗ mũi, nhức đầu. À, quên Tâm đi học bằng xe hơi nhà, có anh Tài xế lái. Nó khổ sở ngồi thu hình lại, lọt thỏm trong lòng nệm xe, gương đôi mắt buồn rầu nhìn chúng tôi lữ lượt phía dưới đường sát cạnh nó. Trông thấy nó, nhiều đứa tinh nghịch giỡm mũ ra, tung lên trời, hét toáng :

— Cự đi Kinh lý, tụi bây ơi ! cự đi Kinh lý ! Dang ra, dang ra...

Làm cu cậu xấu hổ đỏ bừng mặt lên. Anh tài xế mở cửa xe cho Tâm một cách trân trọng, lừ mắt nhìn lữ trẻ, ném cho chúng một câu :

— Đờ mắt dạy.

Anh tưởng câu đó vừa lòng tiểu chủ, không ngờ anh bị Tâm cự cho :

— Anh này kỳ quá, anh nói chi vậy ?

Tội nghiệp Tâm. Nó bị trêu chọc, ghét bỏ vì có mối tội : con nhà giàu, Mà nó nào có kiêu hãnh hay làm bộ làm tịch gì cho cam. Ngay cả tôi, ban đầu cũng không ưa nó. Về sau, thấy nó như tưởng bị *thế giới học đường khai trừ* một cách bất công nên sinh ái ngại, kết thân với nó.

Tâm nói với tôi rằng nó thích đi bộ hơn nhưng cha mẹ nó không cho ý chừng sợ *nắng, chiếu cối*, sinh đau ốm chi đây ? Ấy vậy mà nó luôn luôn sịt mũi, khạc tiếng, nghĩ có kỳ không ?

Nó còn kể cho tôi biết rằng cậu nó luôn luôn chỉ trích cha mẹ nó không biết cách nuôi con. « Anh chỉ cho uống thuốc bổ làm chi vô ích, có tiền sinh chuyện... lữ con tôi, toàn cho ăn món rẻ tiền mà đứa nào cũng khỏe mạnh »

— Có thật vậy không ? Mày thấy con cậu mày có khỏe mạnh không ?

Tôi vội vàng hỏi nó. Tâm kêu lên:

— Còn phải nói ! đứa nào cũng mạnh như trâu ..

Đoạn, Tâm thú thật với tôi rằng vì uống nhiều thuốc bổ quá nó không ăn cơm được. Thấy vậy, cha mẹ nó đem nó đi khám bác sĩ, lại thuốc bổ, lại tiêm làm nó càng khổ thân hơn mà nó vẫn bằng cái tâm chuốt kỹ ! Tâm làm tôi hoảng lên vì những bữa ăn nhà nó, nó gọi những bữa ăn đó bằng những cái tên văn vẻ như : ăn điểm tâm, ăn tráng miệng, ăn guýt tẻ, ăn khuya, ăn lót lòng v.v... Mẹ ơi ! nhà tôi *nói riêng* và cả bọn *nói chung* (tôi cúp tiếng này của mấy ông nhà báo, vì nói lên nghe hay quá mà chưa có dịp nào dùng cho đúng chỗ, mong các bạn thông cảm) chưa bao giờ có chuyện *ăn lót lòng, ăn guýt tẻ, ăn tráng miệng* cả. Ăn là thẳng cánh, tời bữa ngồi lại... rồi thì vào một nhón là xong. Ăn tráng miệng là ăn thế nào ? ăn lót lòng là ăn làm sao ? Tráng miệng làm sao được ? miệng chứ phải cái chén đâu mà *tráng*

Còn thức ăn vào đến dạ dày tiêu hóa tất, lộn xà ngẫu với nhau tất, sao kêu bằng *lót lòng*? Tôi muốn hỏi nó nhưng sợ nó chê mình dốt đành hậm hực một mình. Đến như cái mốt ăn guýt tê và ăn khuya thì tôi không thể nén tò mò không hỏi được. Nó liền vui vẻ cắt nghĩa cho tôi nghe :

— Guýt tê nghĩa là ăn lúc xế, cỡ ba bốn giờ chiều đó, hiểu không ?

— Á ! à ! tao biết rồi. Còn... ăn khuya? tao tưởng chỉ có *muối mới ăn khuya* chứ ?

— Ăn khuya là đêm ba má tao đi coi hát về đói bụng... (như chợt nhớ lời tôi trêu nó, nó cau mặt lại) đừng chọc tao giận, nghe không? Sao mày lại nói *muối mới ăn khuya*? Mày cho ba má tao là *muối* hả ?

Tôi liền nhỏ nhẹ :

— Thôi, xin lỗi bồ. Thì tao tưởng *muối* đói nó vo ve hỏi khuya mới cần ăn, chứ người ta đêm khuya ngủ khò, thức chi mà ăn uống? Tao đâu có chọc giận mày?

Tâm nguôi giận, hỏi gặng lại :

— Thật nhà mày không bao giờ ăn khuya hết phải không ?

— Không bao giờ. (Giọng tôi chắc nịch) có thì tất tao đã biết, còn hỏi mày làm chi?

Tâm có vẻ tin tôi nhưng nó gặng lại :

— Mày ngu lắm. *Muối* nó không có ăn. Nó hút máu người chứ ?

Đó là lần đầu Tâm tỏ ra thông thái hơn tôi. Song tôi đâu chịu thua :

— Thì hút máu, mà nó không có ăn, nó chỉ hút máu thôi cũng kể như là ăn chứ gì nữa ?

— Nhà mày mỗi ngày ăn mấy bữa?

— Ba bữa.

— Ngày nào cũng vậy hết hả? Ngon không ?

— Ngày nào cũng vậy hết. Ngon lắm !

— Bữa sáng cũng ăn cơm sao ?

—Ừ ! Cơm nguội.

— Không ăn bánh mì sao ?

— Cũng có, mà ít lắm. Má tao nói đất tiền lắm, ăn cơm chắc bụng hơn.

Tâm trầm ngâm một giây :

— Vậy mà... mày cũng sướng hơn tao.

Tôi không cãi với Tâm, nhưng tôi nghĩ rằng giá nhà nó nghèo hơn một chút chắc sẽ sung sướng như tôi.

Dần dần, tôi khám phá ra Tâm còn nhiều cái khổ nữa, chẳng hạn như nó không được tắm nước lạnh dù trời nắng mấy đi nữa. Mỗi lần đến chơi nhà tôi, nó đứng nhìn tôi múc dội, múc dội từ đầu xuống, nước chảy loang loáng khắp sân bằng đôi mắt thèm muốn, ước ao không thể tả. Cứ tưởng tượng đến nỗi *nước luyệt* của mẹ nó ở trong phòng kín (dĩ nhiên là Tâm nói quá lên một chút để tôi thông cảm) mà tôi nổi gai ốc khắp người !

— Cậu tao nói « ánh nắng mặt trời chiếu lên da sẽ có tác dụng sinh ra Vitamine D » và ông biểu má tao đừng có tắm xà phòng cho tao làm chi vì xà phòng làm mất chất ấy, mà má tao không chịu nghe. Tắm kiểu này thì tốt lắm, có Vitamine D đó, Minh ơi!

Thình lình Tâm nói sau một tiếng thở dài.

Từ ngày nghe Tâm nói câu đó, tôi không thêm ăn cấp xà phòng thơm của em bé tắm nữa. Chẳng biết có đúng như lời cậu Tâm nói nhưng được cái tôi khỏi bị mẹ rầy. Mẹ tôi rầy nghe nhức đầu lắm mỗi lần thấy xà phòng mòn đi hay dính tóc tôi (sau khi hớt tóc về tôi gội đầu cho thơm chơi) mẹ tôi lại mắng thế này:

— Thằng Minh? cái thằng con trai mà ngựa quá! cứ ăn cấp xà phòng thơm của em hoài. Mẹ cấm đó, từ này còn tái phạm, tao đánh đòn đả!

Tôi ức lắm, liền phản đối:

— Chớ sao mẹ không cấm chị Mai? Chỉ lấy hoài...

— Bộ em không phải là con sao? mình chị là con mẹ thôi hả?

Tôi quay ra cãi với chị Mai. Mười lần chẵn chục, mẹ tôi đều bên chị ấy. Mẹ tôi lý luận rằng vì chị Mai con gái, chị không chơi dơ, dùng xong chị cất lại trong hộp đựng hoàng, không làm cục xà phòng ngấm nước, còn tôi thì xài phí, lại làm dơ cục xà phòng nữa, xài chi uổng. « Mà con trai cần gì thơm? miễn sạch là được rồi! » Chị Mai chêm vào một câu làm tôi càng lộn ruột lên.

Càng chơi với Tâm tôi càng có dịp khám phá thêm những nỗi sung sướng của mình, những nỗi sung sướng mà nếu không có nó, tôi khó lòng nhận thấy.

Mới đây, tôi khám phá thêm rằng vì nhà nó giàu, có ra đi ô, có máy truyền hình nên nó mãi nghe, coi mấy thứ đó học bài không thuộc, làm bài không xong, chuyên môn ăn trứng ngỗng. « Chưa kể những lúc hứng chí, chị tao mở nhạc ngoại quốc ra điếc cả tai » nó phàn nàn với tôi như vậy.

Lần này, nghe nó nói, tôi hết sức thương chị Mai của tôi. Nhất là khi nghe nó kể rằng nó rất ít khi dám lại gần chị Bạch Tuyết cũng như má nó.

— Kỳ không? tại sao vậy?

Tại sao? tại người nào cũng sợ tao làm nhàu áo của họ chớ tại sao. Đâu phải như mày hễ muốn là a đại lại ôm chị Mai, ôm mẹ như em bé...

Tôi nén một tiếng thở dài thương cảm, an ủi nó:

— Thôi, đừng buồn, mình cũng lớn rồi, theo đàn bà con gái làm chi (tôi nói vậy vì ba tôi hay chế là tôi cứ đeo theo bên mẹ với chị như em bé) mình theo ba chơi, vui hơn.

Lập tức, Tâm trừng mắt lên:

— Ba tao? trời ơi! bộ mày tưởng chuyện chơi sao chớ? tao đâu dám lại gần ông? ba tao đâu phải như ba mày? muốn ăn đòn hả?

— Sao vậy? ba mày dữ lắm hả? không thương mày hả?

— Không, ông thương cái cặp da hơn thương tao. Suốt ngày, ông khư khư ôm cái cặp da. Hễ ông rời cái cặp da là đến giờ đi ngủ, đi coi hát, đi dự tiệc, còn không thì mắc tiếp khách. Làm sao tao dám lại gần?

Nói xong, Tâm như có vẻ hối. Nó im lặng nhìn lên chòm cây trước ngõ. Tôi xuyết thêm nó bằng câu:

— May định làm thi sĩ hả?

Nhưng tôi « phanh » kịp câu đó vì nó chợt quay lại và tôi thấy nó chớp mau một cái cho hai giọt nước trong mắt nó rụng xuống...

Đêm đó, lần thứ nhất, tôi quì xuống, rồi giữa bóng đêm, tôi lặng lẽ cảm ơn Trời đã ban cho tôi một

thiên đường nho nhỏ. Kể từ ngày ấy, tôi thấy tôi giàu lắm, giàu hơn tất cả bạn bè tôi dù đôi khi tôi thiếu thốn vài thứ vì cha mẹ ít tiền không sắm nổi cho.

Tôi hiểu rằng không sự thiếu thốn nào đáng kể, đáng sợ, đáng buồn, quan yếu bằng thiếu thốn tình yêu. Mà tôi thì được bao dung, che chở, yêu mến... Tôi sống trong tình yêu thương như con cá vẫy vùng trong nước. Tôi lơ mơ cảm thấy rằng tôi sẽ đủ sức vượt mọi khó khăn, thử thách.

Tôi không dại dột, tham lam đòi với đến những quả ngọt quá tầm tay.

Minh Quân



Pháp văn

Trong giờ Pháp văn, thầy kêu cu Tý lên:

— Cu Tý, trò hãy dịch cho tôi câu: « nó sẽ không đi đến đâu cả ».

Cu Tý gãi đầu gãi tai một lúc lâu sau:

— Dạ, câu đó dịch ra là: « Il n'ong arrivê ù... »

Thầy :... ???

BÈ MIMI

Đã hết bệnh rồi...

Có hai chàng thanh niên nọ vừa đúng tuổi đi quân dịch nhưng hai anh cứ trốn tránh mãi, sau bị chánh quyền bắt và đưa vào bệnh viện khám bệnh. Vừa bước vào bác sĩ hỏi:

— Anh bệnh chi?

— Dạ, thưa bác sĩ, tôi bị điếc ạ.

Bác sĩ: « Được, tôi ghi cho xung vào đội gỡ mìn ».

Anh chàng A (cuồng quit): « Ý. dạ... dạ... thưa bác sĩ, tôi hết điếc rồi ạ! »

Bác sĩ: « Còn anh kia bệnh chi? »

— Dạ, thưa bác sĩ, tôi bị cận thị ».

Bác sĩ: « Được, không sao. Tôi ghi cho anh sung vào đội đánh sắp lá cà. »

Anh chàng B (gỡ kính xuống mếu máo): « Thưa bác sĩ, tôi hết cận thị rồi... bác sĩ ơi! »

VŨ-DANH-KỲ

Vũ
Chinh

MƯA... MƯA HOÀI

VÀ cơn mưa đó bắt đầu đổ ập xuống cánh đồng thừa người Gió dập dềnh trên những phiến lá non mơn mớn. Mưa chiếm trọn một khoảng không gian Mặt trời đã trốn lủi vào vùng mây đen nặng Mưa đập mạnh vào mái lá như muốn quật ngã, mưa trèo lên dốc đồi thoải thoải cuốn lũ những đám bụi trơn ướt. Bây giờ thì cánh tri trắng xóa.

Thằng Phi sau khi đã chạy đồng lúa vào nhà, đứng thở dốc một hồi. May mà nó nhanh chân, nếu không, đồng lúa đã kè như bỏ. Nó lấy làm lạ, lần đầu tiên nó đoán sai thời tiết. Lúc trưa nắng không gắt, trời quang đang Sức mảy mà mưa, thằng Phi nghĩ vậy và đem lúa ra phơi. Không ngờ, chỉ một lúc lâu sau, mưa như thác xối tuôn xuống.

Trời tối. Căn nhà ngập đầy những âm thanh diệc tai. Hai đứa em thằng Phi ngồi ăn bánh tráng ngọt coi ngon ghê. Thằng Phi đốt đèn dầu lên. Ánh sáng mờ mờ xò vội bóng tối. Thằng Phi hát hăm hỏi em:

— Đói bụng chưa?

Hai đứa nhỏ gật đầu. Thằng Phi lấy chổi quét sơ bộ ván rồi xuống bếp. Nó bùng đèn theo khiến bóng tối trở lại với mái ngoài. Nó lui cui lục

lạo thức ăn. Nồi cơm đầy ắp. Má thằng Phi đã nấu sẵn hết cả trước khi đi vắng. Món cá kho thơm phưng phức. Thằng phi lấy tay quệt một chút đưa lên miệng. Nó xuyết xoa, ngon quá. Chỉ có má nấu đồ ăn thì nó mới thấy ngon. Nhận xét đó hình như đã trở thành thói quen.

Vừa định múc canh ra tô, chợt thằng Phi nghe tiếng em mình la thất thanh. Nó phóng lên quên bùng đèn theo. Nó thấy hai đứa em mình ôm nhau về mặt sợ hãi. Một đứa mếu khóc thấy thương. Thằng Phi lên tiếng trấn an:

— Có anh đây, đừng sợ. Gì thế Búp?

Con Búp ngập ngừng:

— Anh Phi ơi! Con... ma...

Hai đứa nép sát vào người thằng Phi. Thằng Phi nhìn ra ngoài, mưa ngập khoảng sân. Vài ánh chớp gạch ngang không trung.

— Có gì đâu. Ma quỉ nào dám lại đây, anh cho nó ăn thôi liền.

Hai đứa huống tay anh ra và thằng Phi trở xuống nhà dưới. Bữa cơm bắt đầu. Hai đứa nhỏ ngồi ăn ngoan ngoãn, thằng Phi gấp đồ ăn cho hai em. Có cũng ăn cho qua bữa.

Gió lớn thốc vào phen vách nghe rầm rầm.

— Ái ! Con ma...

Con Búp quăng chén cơm xuống đất ôm chầm lấy thằng Phi, chén cơm tung tóe. Thằng Phi chột hiều. Con Búp nhìn vào bóng của chiếc áo mưa rách tơi treo trên vách mà cứ ngỡ là ma. Mỗi lần ánh chớp ngoài trời lăm xả vào nhà, bóng đen ấy như chồm vờn, vồ ập đến con Búp làm cho nó hoảng sợ. Thằng Phi rầy em một tiếng. Ma quái gì. Nó lấy chén khác cho con Búp nhưng con Búp không ăn nữa.

Bây giờ hai đứa lại đòi ngủ. Con Búp thì khỏi dở, lăn kên ra phần gỗ ngủ ngon. Thằng Phi lấy mền đắp cho em và bồng đứa nhỏ nhất lên vồng ru. Nó ru nhại theo những lời ru của má nó nhưng không thuộc hết. Nó ru nửa chừng thì đổi sang bài khác. Đứa nhỏ trầu trở hoài không ngủ được. Đêm xuống lưng chừng. Mưa không ngớt. Thằng Phi la to thêm mong ắt tiếng mưa. Tiếng nó bập bùng dội vào bụi chuối ngoài hè. Nhưng đứa nhỏ vẫn không ngủ và la khóc rấm rứt. Thằng Phi vốn ghét tiếng khóc đôi khi muốn nhéo em mấy cái cho đỡ tức. Ngủ thì ngủ đi, còn bày đặt la hoài. Nghĩ đi nghĩ lại, nó còn nhỏ quá biết gì đâu, nhéo ngất cũng tội nghiệp.

Đứa nhỏ càng khóc to hơn làm thằng Phi thất vọng rất nhiều. Nó bồng em đi đi lại lại trong gian nhà. Tiếng à ời không dứt. Đứa nhỏ hình như không quen hơi hướng thường lệ nên cứ đòi ngồi dậy. Thằng Phi lại nghĩ khác, nó nghi em nó bị đau bụng. Nó lấy chai dầu bạc hà trên tủ và xoa xoa vào rốn con bé. Lúc lâu đứa nhỏ nín khóc, mặt lim dim ngủ. Thằng Phi cười khen mình.

Đứa nhỏ đã nằm yên trên vồng. Chỉ còn lại thằng Phi. Nó không thấy buồn ngủ chút nào. Nó ra cửa đứng ngóng về xa. Mưa nhịp nhàng như điệu hát. Sao ba má chưa về? Có chuyện gì chăng? Hồi chiều, nghe tin một người bà con xa trên đầu xóm bị rắn cắn gần chết, ba má thằng Phi lật đật đi liền. Việc nhà trao hết cho thằng Phi. Nhà nạn nhân nằm ở bên kia sông, phải dùng đò để di chuyển qua lại. Không lẽ. Thằng Phi bỏ vội ý nghĩ đen đó. Nó quay vào nhà nằm dài bên cạnh con Búp. Nó kéo ngọn đèn lại gần, và đem bài ra học. Một tiếng động lạ làm nó giật mình. Nó quay phắt lại. Tự nhiên tim nó đập mạnh. Không lẽ nhà có ma. Nó quên lời trấn an khi nãy chính nó đã nói với con Búp. Nó thụt sát vào trong. Cùng lúc, trí tưởng tượng bộc phát không ngờ. Bao nhiêu hình ảnh ma quái vây chặt lấy thằng Phi. Nó co rúm lại.

Biết đâu một bóng ma vô hình nào đó đang lờn vờn trên đầu, lười lè ra, chân hệt đất, mắt đỏ rực, trâm móng vuốt xòe ra, tiếng cười ma quái, hơi thở tanh tưởi... Trời ơi! Lúc đó nó phải làm sao, làm sao? Thằng Phi khát nước nhưng không dám xuống bếp để uống. Đứa nhỏ chột khóc thét lên. Thằng Phi ôm dỗ em.

— Má mầy chưa về hả Phi?

Tiếng dì Sáu. Thằng Phi mừng rúm, nhảy xuống đất. Nó nhờ dì Sáu lại dỗ đứa nhỏ. Dì Sáu hôn nhẹ nhẹ đôi môi hồng đứa bé và hát khe khẽ. Lạ thay tiếng ru đó có hiệu nghiệm ngay. Thằng Phi ngần ngại lấy làm thắc mắc.

— Dì Sáu có biết ai bị rắn cắn hôn?

— Nghe nói hình như là thằng Bối con ông Hai Sự đó.

— Thằng Bối... thiệt hả dì Sáu?

Di Sáu gật đầu rồi ru tiếp. Thắng Phi điếng người một lúc. Sự việc xảy ra đã lâu nhưng vì không chú ý mấy nên thắng Phi hoảng kinh. Thắng Bối là bạn chí thân nó. Thắng Bối tốt bụng lắm, gặp ai cũng giúp đỡ hỏi han, tính tình hiền hậu như con gái. Tự nhiên, thắng Phi đọc lầm thăm những lời cầu nguyện.

— Mày nói gì đó Phi?

— Dạ,... cháu nói gì đâu!

— Thôi tao về nhen. Buồn ngủ rồi.

Thắng Phi không nghe tiếng chân của di sáu dẫm trên lối mưa. Nó muốn khóc. Hơn lúc nào hết nó mong ba má nó về ngay để biết kết quả,

Có tiếng đập cửa rầm rầm. Thắng Phi phóng ra:

— A! Bác Tư. Ba má cháu đâu?

Bác Tư thở dốc, người ướt đẫm:

— Lạnh thấu xương đi. Ủa, Ba má mày chưa về à!

— Dạ chưa. Bác không đi cùng Ba cháu sao?

— Không, tao đi trước. Ai đi long nhong ngoài kia vậy Phi.

Qua màn mưa một bóng người vội vã?

— Chú Bân đó hả. Đi đâu mà hấp tấp vậy.

— Thắng Phi đâu bác Tư?

Tiếng thắng Phi:

— Gì đó chú Bân?

— Thắng Bối cần gặp mày lắm

Tiếng bác Tư:

— Gặp thắng Phi để chi?

— Cháu cũng hông biết nữa, có điều thắng Bối hết hy vọng rồi

Thắng Phi nghe choáng váng mặt mày. Nó muốn ngã té xuống đất. Chú Bân nắm tay thắng Phi băng đi trong mưa sau khi nói với vài câu dặn bác

Tư ở lại coi dùm hai đứa nhỏ. Thắng Phi chạy như điên, không biết mình đi đâu. Hai người xuống đò, chú Bân ra tay chèo thật vội. Thắng Phi thờ thẩn, nó như người ngồi trên đồng lửa.

Mưa bỗng to thêm. Con sông dài thăm thẳm như không cùng.

— Chèo phụ tao coi Phi.

Thắng Phi giật mình quơ vội cây chèo. Sóng lớn. Chiếc đò nhấp nhô ngả nghiêng. Mưa hoai. Thắng Phi cố gắng hết sức dù mệt đừ. Chợt một con sóng to phóng lên thật cao và sức nặng làm con đò mất thăng bằng, thắng Phi ngã ohúi xuống. Chú Bân la gọi như sấm rồi phóng theo. Nhưng thắng Phi không phải tay vừa, nó bơi vào bờ trước chú Bân. Chú Bân nhìn nó nói:

— Tao tưởng mày hông biết bơi chớ.

Thắng Phi cười. Hai người lại phóng đi bỏ chiếc đò chìm luôn dưới đáy nước.

— Tới chưa chú Bân?

— Mày hông biết nhà thắng Bối hả?

— Biết nhưng quên.

— Gần tới rồi, lẹ lên.

Đám đông rẽ sang hai bên. Thắng Phi phóng vào. Tiếng khóc nức nhen nổi dậy làm nó chùn bước. Thắng Bối đã xuôi tay nằm yên. Trễ rồi. Thắng Phi chảy nước mắt. Người bạn thân nó nằm kia, sao mày không nói gì với tao, hả Bối.

Thắng Phi tránh đám đông, lùi ra ngoài, khóc nho nhỏ. Thôi hết những buổi đi bắn chim trên đóc đời mù xa, hết cả rồi. Nó nghe tiếng nó trách mưa: mưa... mưa hoai.

VŨ CHINH



Món quà Sinh-nhật Mẹ

VỪ A đi học về, tôi đã nghe tiếng chị Diễm hét vang nhà. Thấy tôi đi vào, chị í phân trần ngay :

— Hương nghĩ coi có tức không? Hôm nay sinh nhật mẹ, chị định làm một cái bánh tặng mẹ. Rửa mà không biết rửa mô ăn vụng mất một miếng rồi. Tức ghê... không biết rửa mô ác ôn vậy...

Tôi ngồi nhìn chị. Người chị yêu quý của tôi sao hôm nay «đẹp» dữ vậy không biết? Đôi mắt chị trợn ngược lên. Đôi mắt đã bao lần tôi khen đẹp, nó to tròn như đôi mắt nữ tài tử Audrey

Hepburn trong phim «Charade»... Cái miệng tôi gọi là miệng B.B của chị bây giờ chu lại, mũi chị đỏ như trái «cà chua»... Trông chị lúc này thật tức cười. Sợ tôi chưa thấu hiểu nổi tức giận của chị, chị tiếp :

— Hương biết không? Chị định dành cho mẹ 1 cái «surprise» rửa mà... tức thật...

Chị lại dậm chân, tóc chị bung lên.... Nghe chị nói tôi càng cười thầm. «Surprise» của chị có lẽ là «biếu mẹ cái bánh cháy» chứ gì !....

À ! Hôm nay là ngày sinh nhật mẹ. Vậy mà tôi chưa tìm ra một món quà gì để tặng mẹ. Tôi bất tài.

Tôi không biết làm «gia chánh» để tặng mẹ «cái bánh cháy» hay «chén chè khê» như chị Diễm..

Dòng ý tưởng tôi bị cắt ngang. Chị Diễm lại lên tiếng hét. Chị bắt đầu hạch hỏi Cu Tý, Cu Bi, và cả thằng Thành

— Tau biết là tụi bây mà. Đứa mô? Rồi với dáng điệu của ông «Sheriff» chị Diễm phóc ngay lên bàn ngồi. Chị chỉ vào mặt Thành (em kế tôi)

— Thành, mi phải không? Chi có mi mới biết chỗ tau thu..

Thành ngơ ngác

— Ờ cái chị ni! Ai biết cái chi mà lấy.

Thấy dáng điệu Thành có vẻ «vô tội» Chị Diễm quay sang Cu Bi:

— Em có...

Không để chị hỏi hết câu, Cu Bi đã láu táu:

— Em khỏi có cái vụ ăn vụng bánh của chị đi...

Trong nhà Cu Bi có vẻ «hợp jeu» với chị Diễm nhất nên vừa nghe nó chối chị đã tin ngay.

Cuối cùng chị quay sang Cu Tý:

— Thôi chắc chắn thằng ni rồi. «Ông vua ăn vụng» đây mà!

Cu Tý gân cổ cãi:

— Bánh gì cứng đến «đôi chó chó chết» ai thèm ăn...

Chị Diễm đưa tay định cú vào

đầu Cu Tý. Nhưng nhanh hơn, thằng bé né khỏi và nói:

— Coi chừng em mét anh....
đá.

Chị Diễm cúi đầu xấu hổ. Tôi chắc chị tức và nghi cho cu Tý nhiều lắm. Tôi biết thế là oan cho «cu cậu». Tôi đề ý khi chị Diễm lấy «khẩu cung» từng người Tôi thì nghi cho Cu Bi — Thằng bé ngoan nhất nhà.

Vẫn hoàn toàn im lặng. Năm chị em chúng tôi, mỗi người đeo đuôi một ý nghĩ riêng tư. Tôi liếc «đôi mắt thám tử» nhìn từng người: Thằng Thành ngồi trên ghế. Dáng điệu bức bối. Với 13 tuổi đầu dù gì hấn cũng đã lớn. Vậy mà chị Diễm «dám» nghi hấn ăn vụng. Cạnh Thành là Cu Tý. Thằng nhỏ đưa đôi mắt lờm lờm nhìn chị Diễm. Trông Cu Tý thật tội nghiệp. Cái vẻ nghịch ngợm đã biến đâu mất. Ánh mắt «thám tử» của tôi nhìn rất lâu ở Cu Bi. Tuy ba đứa, cu Bi có vẻ «tĩnh» nhất. Nó nhíp tay lên bàn, miệng hát nho nhỏ bài ca quảng cáo «HYNOS»... Những sợi thần kinh tôi hoạt động mạnh. Rồi bằng giọng nói của 1 vị «thẩm phán» tuyên án, tôi chỉ Cu Bi:

— Bi ăn vụng bánh chị Diễm phải hôn?

Cu Bi trợn mắt:

— Chị đừng vu khống. Đi học cả buổi sáng, chừ về nói bậy à.

Chị Diễm nhìn tôi khó chịu. Có

lẽ chị cho tôi «phá» người «phe chị». Nhưng tôi vẫn cứng rắn:

— Vậy rằng lúc này chị Diễm, anh Thành chưa ai «tiết lộ» chuyện chi cả. Vậy mà Cu Bi đã trả lời găm gáp là «không ăn vụng bánh» mà không là chuyện «chị Diễm mất chiếc kẹo»..!

Tôi đứng nhìn mọi người kiêu hãnh. Tôi tưởng Cu Bi sẽ «chịu tội». Nhưng thằng bé đã không kém:

— Vì em đứng ngoài nó, em nghe chị Diễm hét mất bánh mà...

Bi chừ đến phiên tôi đuối lý. Tôi im lặng đi ra nhà sau. Tôi biết sau lưng tôi có 4 con mắt đang nhìn tôi chế riếu....

..

Buổi trưa hè nắng gắt. Cả nhà đã ngủ yên. Tôi ngồi nhìn ra cửa sổ: ánh nắng nhảy «valse» trên từng khóm cây, cành lá. Và len lỏi qua từng kẽ hở... rồi nhẹ nhàng đậu xuống mặt đất... Tôi suy nghĩ đến vụ «mất bánh» hồi sáng. «Tự ái nôi» lại về với tôi. Tôi nhất định sẽ tìm ra «thủ phạm». Thủ phạm ấy tôi biết chắc chắn là Cu Bi, nhưng chưa có bằng cứ.

15 phút trôi qua... A! Tôi đã có kế hay rồi. Tôi sẽ tìm ra «thủ phạm» để «biểu» cho mẹ tối nay. Rồi từng tưởng tượng, từng hình ảnh — lời khen hiện lên trên võng mô tôi... Tôi hối hả báo Thành:

— Em đi mua hộ chị 20đ bánh gâteau đi, về chị cho ăn nghe.

Vài phút sau, (cũng trong phòng học). Tôi gọi lần lượt, Thành vào trước. Tôi đưa cho nó 1 cái bánh và hỏi:

— Bánh chị ngon hơn bánh chị Diễm không?

Thành rí nhỏ vào tai tôi:

— Bánh mua chắc chắn hơn rồi.

Rồi đến phiên cu Tý. Cũng vẫn câu hỏi ấy, Cu Tý nói:

— OK! Ngon quá, ăn vô mát cả ruột.

Tôi cười rồi lên tiếng kêu Cu Bi đang đứng với chị Diễm. Tôi giả vờ «làm lạnh». Trao cho cu Bi cái bánh và cũng rí tai nó hỏi: «Bánh chị với bánh của chị Diễm ới ngon hơn?» Với cái «khéo ăn, khéo nói» sẵn có Cu Bi định:

— Bánh chị ngon hơn nhiều. Bánh chị Diễm làm cho Mẹ sinh nhật hồi sáng đó, nó tanh cả mùi trứng. Mẹ mà cắn một miếng thì mẹ răng liền

«Thế là tôi tìm ra thủ phạm rồi. Hết cả chối cãi đi nhé.»

..

Tám giờ tối, cả nhà đều quây quần bên mâm cơm thịnh soạn. Người đầu tiên đứng lên là ba tôi. Ba tôi tặng mẹ cái áo dài kim tuyến. Chị Diễm tặng Mẹ tôi 1 cái bánh với 40 chiếc đèn cây xinh xinh. Ô! bánh sao mà thơm

vậy. Chắc lại bánh đặt ở tiệm. Rồi đến Thành tặng me cuốn truyện «Lòng Mẹ». Cu Bi Cu Tý tặng me tôi 2 đĩa 2 cái hên. Cả nhà nhìn tôi chờ đợi. Tôi «tĩnh bơ» (không nhìn Cu Bi) Rồi tôi kể chuyện chị Diễm mất bánh và tôi «làm thám tử» Cũng không quên nói cái mưu «cho bánh để nghe khen» của tôi Vừa nghe xong ba tôi vỗ tay khen

— Ô! Không ngờ con giỏi vậy.

Rồi xoay sang Cu Bi, ba nói:

— Còn thủ phạm cu Bi chịu nhận chưa?

Cu Bi đỏ mặt nhìn tôi. Tôi phân trần ngay:

—Thì hồi chiều Bi nói với chị «Bánh chị ngon hơn bánh chị Diễm. Bánh chị Diễm vừa cứng vừa tanh mà» Và tôi kết luận: «Lần sau đừng đại mà nịnh chị nghe cưng»...

Cả nhà nghe tôi kéo dài chữ «cưng» thì cười lớn. Riêng tôi, tôi sung sướng vì đã tìm cho me cái «Surprise» hiếm có làm «quà sinh nhật» me rồi...

Ái Ngọc Tâm

xuôi dòng

TIẾP TRANG 6

Đến chùng, bè vượt khỏi thung lũng tới ngang mấy lều trại của Nguyễn đóng. Ysor cho bè rẽ vào bờ, Đàng xa các bạn Nguyễn thấy bóng dáng Nguyễn hò hét chạy tới. Nguyễn mới buồn rầu nhìn Ysor, Ysor mím môi quay đi. Nguyễn ghen ngào:

— Cảm ơn Ysor nhiều lắm. Hy vọng còn gặp lại Ysor... Tôi có vật này tặng Ysor làm kỷ niệm. Mong Ysor đừng từ chối nhé.

Nguyễn đưa con dao găm cho Ysor. Ysor lưỡng lự đôi phút, nở nụ cười gượng gạo rồi cầm lấy dao

—Thôi chào «Nghĩa». Chào nhé!

Ysor cho bè ra giữa dòng. Hai cánh tay của đôi bạn trẻ mới quen nhau

vẫy vẫy, quyến luyến không muốn rời nhau.

—Ồ! May quá, Nguyễn đã về.

—Thằng Nguyễn làm tội tao hết hồn.

— Nguyễn tha lỗi cho Dũng nhé, Dũng vô tình làm chạm tự ái Nguyễn khiến xảy ra điều không may này...

Tiếng các bạn vang lên. Nhưng Nguyễn có nghe gì đâu. Nguyễn còn dõi mắt nhìn bóng cái bè chở người bạn thân yêu khuất sau mấy rặng cây. Trong tâm tư, Nguyễn mang hai kỷ niệm: ngược dòng với bao nhiêu hiềm nghèo, xuôi dòng với nhiều luyến tiếc, mến thương.

Nguyễn Ngọc Anh

BÓNG RÂM

Từ khi bắt đầu làm quen với thế giới học trò cũng là lúc tôi mất đi một tình yêu đắm thắm nhất, một hơi thở ấm cúng của người cha. Không phải cha tôi chán cảnh trần gian mà về bên kia thế giới. Thật ra tôi vẫn còn đầy đủ cả cha lẫn mẹ nhưng tôi đã mất đi một bóng râm che chở của cây thương yêu, mất đi một cái gì thật bao la huyền diệu khó tả vô cùng.

Những lúc bị bạn bè bắt nạt, tôi thường hỏi mẹ như muốn nhờ mẹ tìm hộ cho tôi bóng cây thương yêu của người cha khả kính :

— Sao ba đi đâu lâu rồi mà không thấy về hả mẹ ?

Mẹ đưa mắt dõi theo phương trời xa xăm, buồn buồn đáp lời đứa con thơ :

— Ba con bạn đi Saigon buôn bán con ạ.

— Chừng nào ba mới về ?

— Vài năm nữa ba về.

— Sao ba thằng Tuấn cũng đi Saigon buôn bán, mà đi có vài ngày rồi về hả mẹ ?

— Ba thằng Tuấn buôn bán thứ khác... Còn ba con buôn bán ở Saigon mà. Chừng nào có nhiều tiền ba mới về dẫn mẹ con mình vô.

— Con không muốn vô trong ấy. Con muốn ở ngoài này đi học với thằng Tuấn, con Nhung cơ.

Tôi vẫn thường thắc mắc không hiểu ba tôi làm gì mà lâu thế. Tôi không tin lời mẹ là ba tôi bận buôn bán nên không về. Ít nhất, Tết đến ba cũng phải về thăm nội với mẹ con tôi chứ. Đáng này, Tết đến ba cũng chẳng hề về thăm. Ba không gởi cho tôi một lá thư nào cả. Dẫu sao tôi cũng biết đọc biết viết từ mấy tháng nay rồi. Vì những lời đàm tiếu của hàng xóm láng giềng, tôi đã nghĩ rằng có lẽ ba tôi đã bỏ rơi mẹ con tôi và say mê một người đàn bà nào khác chẳng. Tôi đem ý nghĩ ấy nói với mẹ. Những tưởng mẹ sẽ thù ghét người chồng bạc bẽo ấy, nhưng không, mẹ lại mắng tôi :

— Con đừng nghĩ bậy. Ba biết được ba sẽ buồn ghê lắm.

Tôi vờ giận dỗi :

— Con không yêu ba nữa đâu.

— Sao vậy ?

— Ai bảo ba không về với con. Chắc ba không yêu mẹ con mình hả mẹ ?

Mẹ tôi bào chữa :

— Ba yêu mẹ con mình lắm chứ. Nhưng ba bận buôn bán làm sao về với các con được.

Rồi mẹ tìm cách vỗ về âu yếm tôi. Mẹ không muốn đầu óc thơ ngây bé bỏng của tôi chứa toàn những ý nghĩ đen tối về một người cha bất hạnh. Mẹ muốn tâm hồn tôi là một khu vườn trồng những đóa hoa thương yêu, là một mẫu đất màu mỡ tình cảm vun xới tình yêu đó. Ánh mắt của tôi phóng ra những tia nhìn trong suốt, nguyên trinh. Vành môi của tôi phải kết những trái cây ngọt dịu, chứ không phải là những lời hằn học cay đắng. Vì thế, mẹ thường kể cho tôi nghe những kỷ niệm của ba và mẹ. Tôi thích được cùng mẹ trở về vùng quá khứ xa xăm. Những ngày tháng trôi nhanh trên bãi biển Sông Cầu, gần nhà nội tôi khi cha mẹ tôi còn trẻ đã gây cho tôi một nỗi luyến tiếc nhớ nhung. Những năm buôn bán lỗ lãi ở Bồng Sơn của cha mẹ tôi, mang đến cho tôi một nỗi buồn rười rượi. Tôi tưởng tượng một cách mơ hồ về Nha Trang, Đà Lạt nơi mà cha mẹ tôi đã dừng lại để đánh rơi một vài kỷ niệm. Những ngày tháng ấy, tôi chưa mở mắt chào đời, hoặc nếu có thì cũng còn bé lắm, chưa thể ý niệm về những điều gì rõ ràng chắc chắn.

Còn Sông Cầu, nơi quê hương cha tôi, làm sao tôi quên được? Tết nào mẹ cũng dẫn chị em tôi về thăm nội. Có lẽ những lần về quê như thế, mẹ đã cố vun xới trong khối óc thơ ngây của tôi những ý nghĩ tốt đẹp về quê hương mình. Hồi ấy, tôi chưa biết yêu quê hương đất nước thật sự nhưng có lẽ lòng tôi đã nhú lên những mầm non của cây thương yêu. Tôi thấy thích thú lạ lùng khi thả ánh mắt chạy dài theo bãi cát trắng

nhấp nháy tia sáng buổi chiều mùa xuân trong suốt tựa pha lê. Phía xa kia, trên làn nước xanh thẳm nổi bật lên một « Hòn núi con » trông thật ngoạn mục. Cạnh đấy là một dấu vết do chiến tranh để lại trong trận đệ nhị thế chiến : chiếc tàu cháy. Theo lời nội tôi kể lại, hình như đó là chiếc tàu của thực dân Pháp, bị Nhật đánh chìm. Chiếc tàu bị chìm gần hết chỉ còn một phần rất nhỏ với chiếc ống khói đứng bơ vơ buồn bã như nỗi tiếc một khoảng đời oanh liệt lầy lùnh trong quá khứ ngắn ngủi nhỏ bé.

Đó chỉ là những nét phác họa đại cương về miền quận lý Sông Cầu. Ngoài ra còn những hình ảnh đáng yêu, đáng nhớ khác nữa nhưng trí thơ của tôi quá nghèo nàn, khó mà nhốt hết được tất cả khung cảnh, sắc thái của quê hương.

Vả lại, mỗi năm mẹ con chúng tôi chỉ về thăm quê nội nhiều nhất là hai lần nên những khúc phim quá khứ thường dễ phai nhòa, lệch lạc. Xong những ngày thú vị ấy, chúng tôi nhốt cuộc đời của mình vào miền tỉnh lý Tuy hòa, nơi có dòng sông Đà chảy quanh theo triền núi Nhạn. Phía bên kia dòng sông là Ngọc Lãng.

Hằng ngày mẹ tôi phải qua dòng sông ấy, mua rau cải về bán ở chợ Tuy Hòa để nuôi anh em chúng tôi (tôi và bé Phụng) ăn học. Còn chị tôi, năm ấy tóc chị hãy còn xanh, môi chị hãy còn hồng, chưa học hết bậc tiểu học đã phải cắt ngang, thay thế mẹ tôi lo việc « tề gia nội trợ ».

Tôi và bé Phượng ôm mở tuổi thơ ngây, rụt rè bước dần vào thế giới học đường. Khi ba tôi còn ở nhà, chúng tôi học trường tư nhưng không phải đóng một đồng xu các bậc náo, vì thầy Trí dạy chúng tôi là một người bạn rất thân của ba tôi. Nói là cái trường thì không đúng hẳn.

Thật vậy, đó chỉ là một căn nhà được đặt vào hai dãy bàn ghế thô sơ với một tấm bảng đen, nó đương nhiên trở thành một nơi dạy học cũng như hầu hết các trường tiểu học tư trên đất nước Việt Nam nghèo khổ này.

Mẹ tôi ngoài việc bán rau cải ở chợ, bà còn làm thêm một nghề phụ nữa vào mùa mưa : nghề đan. Lúc nhỏ bà rất có khiếu về môn thủ công. Vì thế, những chiếc áo len do mẹ tôi đan, ai cũng thích. Họ đặt rất nhiều, mẹ tôi làm không xuể, sau, dành dụm được một số tiền kha khá, mẹ mua một chiếc máy đan Nhật bản. Đan máy nét thanh và đều đặn hơn nhưng không thể « trổ hoa lá » vào được. Vì thế, khi cần mẹ phải xử dụng đến hai bàn tay thon nhỏ và đẹp như búp măng của mẹ.

Từ khi có máy, chúng tôi cũng bắt đầu tập đan. Trong việc này, tôi vụng về hơn chị tôi và bé Phượng, đó là lẽ dĩ nhiên vì con trai bao giờ cũng vụng về hơn con gái trong những công việc tế nhị như thế. Và cũng vì « nhược điểm » ấy mà tôi đâm ra làm biếng. Tôi không bao giờ dám đan quá mười hàng len. Trái lại chị tôi và em gái tôi có thể đan được cả một cái thân áo. Việc « gầy chân » hay « mỡ cổ » thì mẹ tôi phải lo.

Vào những ngày mùa đông lạnh lẽo, người ta đặt hàng khá nhiều, mẹ cũng không còn nghĩ đến việc buôn bán rau cải nữa. Mẹ ngồi đan từ sáng sớm cho đến nửa đêm một cách say sưa và chỉ nghỉ tay vào các bữa ăn mà thôi. Việc bếp núc thì đã có chị tôi lo toan. Chị tôi mới 12 tuổi mà đã tỏ ra một người con gái đảm đang.

..

Những ngày tháng cứ thế bình thản trôi qua, cho đến một hôm. Mẹ tôi nhận được tin điện do cậu Sáu tôi từ La Hai đánh vô : Ngoại tôi đã qua đời. Thế là, mẹ bỏ chúng tôi ở lại, hối hả về làng. Sau khi chôn cất Ngoại xong, mẹ tôi trở vô, với một quyết định làm chúng tôi sửng sốt : Mẹ sẽ về ngoài ấy sống với cậu Sáu.

Mẹ bán mái lá của chúng tôi với giá rẻ mạt 800\$ (không kể tiền đất vì là đất vườn của người khác), rồi lẳng lẽ ra đi vào một buổi sáng mùa đông, mang theo đàn con thơ về nơi quê ngoại.

Buổi ra đi thật là buồn. Lũ bạn của chúng tôi, đứa nào cũng tỏ vẻ luyến tiếc nhớ nhung :

— Mày dọn nhà đi hả Linh ?

— Sao mày không ở đây nữa hả Phượng ?

— Chị Hồng mày cũng đi à ?

Chúng tôi im lặng nhìn nhau, không biết trả lời sao cả. Nét mặt đứa nào cũng nhuốm một vẻ buồn rười rượi.

Mẹ tôi và chị Hồng khiêng những rương, thùng ra ga xe lửa. Còn tôi và bé Phượng xách những chiếc xách tay hay ôm đồ

đặc lật vạt. Lũ nhỏ trong xóm thấy vậy cũng phụ giúp. Con bé Nhung hỏi mẹ tôi :

— Chừng nào bác trở lại hả bác Ba ?

— Bác đi luôn cháu ạ. Cháu ở lại mạnh giỏi nhé

— Cháu nhớ con bé Phượng quá hà. Nó đi rồi, không ai chơi buồn bán với cháu. Con Khánh với con Nga « làm đóc » lắm, cháu không thêm chơi với chúng nó đâu.

Mẹ tôi buồn bã đáp :

— Con Phượng nó cũng nhớ cháu lắm, nhưng biết làm sao bây giờ... hả cháu ?

— Chừng nào trở lại, bác dẫn Phượng đến thăm cháu với nha.

— Ủ !

Con tàu từ xa tiến lại, tét lên một tiếng thật to như muốn xé tan màn sương buổi sớm. Nhung lăn sượng mông manh ấy, chắc chắn vô cùng. Con tàu bực tức bỏ đi, vừa đi vừa gầm nghiêng như thốt ra những lời nhiếc mắng. Nó mang chúng tôi qua những cánh đồng lúa xanh bát ngát, nặng trĩu hạt vàng. Tôi và bé Phượng say sưa ngắm nhìn mà quên hết những nỗi buồn chia ly. Gió buổi sáng mùa đông lạnh lạnh, làm tung mái tóc « com bê » của cô bé, phủ lên gương mặt ngây thơ, mầng sữa

Khi qua khỏi ga Chí Thạnh, con tàu bắt đầu chun vô hãm, nó hét lên một tiếng thật to. Bé Phượng giật mình, ôm chầm lấy mẹ. Một màu đen bao phủ chúng tôi. Khói tàu xông lên nồng nặc, khó chịu. Lần đầu tiên đi tàu anh em tôi được chứng kiến những cảnh thật

lạ mắt. Thích thú cũng có mà bực tức cũng có. Nhưng tất cả đều làm cho chúng tôi ngạc nhiên không ít.

Chả mấy chốc, tàu đã đến ga La Hai. Nắng bắt đầu lên đốt tan giải lụa trắng xóa mùa đông. Thật là một buổi sáng đẹp trời. Nhưng khung cảnh ấy không thích hợp cho buổi chia ly.

Mẹ tôi tìm một nhà bà con gần ga xe lửa để gửi hành lý. Rồi bốn mẹ con phải cuộc bộ thêm vài cây số nữa, men theo đường ruộng, mới về đến nhà ngoại tôi. Vừa trông thấy bóng chúng tôi, cậu Sáu mừng rỡ :

— Cha ! Con Phượng, con Hồng với thằng Linh bây giờ lớn quá, cậu nhìn không ra.

Mẹ tôi bảo :

— Lại thưa cậu đi con.

Chúng tôi lí nhí trong miệng, sau khi đã vòng tay tử tế :

— Thưa cậu cháu mới về.

— À ! Thôi thay quần áo ra cho mát đi các cháu, rồi sửa soạn ăn cơm. Trời cũng khá trưa rồi.

Cậu xoay qua hỏi mẹ tôi :

— Hành lý chị để ở đâu ?

— Chị gửi ở nhà anh Mỹ. Chút nữa sai thằng Lợi nó xuống gánh dùm chị.

— Được rồi. Chị để đó em.

Bây giờ chúng tôi bắt đầu nhốt cuộc đời tuổi thơ vào một khung cảnh mới : đồng ruộng.

Gia đình Ngoại tôi thuộc vào hạng khá trong làng. Nhưng mẹ tôi là con gái nên phần gia tài tương đối ít hơn các cậu tôi. Vả lại ngoại tôi rất đông con. Di hai tôi cũng vừa qua

đời trước bà ngoại tôi vài năm. Phần của còn lại, dưỡng tôi hưởng. Cậu Ba tôi là trưởng nam rất đông con, vào khoảng một chục cả đầu lẫn đuôi, sống cạnh ngoại tôi. Cậu Tư là một con người thích « phiêu lưu », ông sống giang hồ khắp nơi từ Bến Hải đến Cà Mau, bỏ mợ tôi ở nhà với đàn con bốn đứa. Mẹ tôi thứ năm và cậu Sáu tôi là con út, hãy còn độc thân. Khi ngoại tôi còn sống cậu Sáu sống với ngoại. Nhưng Ngoại vừa mất, vì lòng thương em, mẹ tôi phải về sống với cậu để « lo miếng ăn thức uống » cho cậu. Trong các người con của ngoại, có lẽ mẹ tôi và cậu Sáu tôi thương yêu nhau nhất. Mẹ thương cậu Sáu đến nỗi nhiều khi tôi có cảm tưởng rằng mẹ đã bỏ rơi bọn chúng tôi. Bây giờ mẹ phải lo việc trông nom thức ăn cho cậu Sáu, mặc dù trong nhà có đến hai người giúp việc, mẹ thường thường dặn tôi và bé Phượng :

— Các con ăn từ từ thôi nhé ! Đừng có gấp thức ăn nhiều.

— Món thịt kho này để cậu Sáu ăn nghe !

— Thịt gà có ít đấy. Liệu mà gấp.

— Ăn phải chỉnh tề nghe không ?

Đại khái, mẹ thường dặn bọn tôi như thế. Cứ mỗi lần mẹ dặn, tôi lại thấy tủi thân. Chẳng biết tôi chịu ảnh hưởng huyết thống của mẹ hay của ba mà dễ xúc cảm đến thế. Có lần, tôi trốn vào kẹt cửa đứng khóc một mình. Cả nhà đồ xô đi kiếm và mặc sức kêu gọi, tôi vẫn làm thinh. Bé Phượng tìm thấy, gọi ra, tôi dọa đánh con bé. Đến khi mợ đích thân lên bảo, tôi mới ra. Thường thì mẹ đánh, nhưng cũng có khi dỗ ngọt.

Cậu Sáu lại không muốn mẹ tôi quá lo lắng, săn sóc cho cậu như thế. Cậu muốn chúng tôi « bình đẳng » trong việc ăn uống trái lại việc học hành thì cậu kiểm soát rất gắt gao. Nhiều khi khiến tôi « nổi quạu ». Nhưng lúc ấy, cậu có toàn quyền xử dụng đến roi — nhưng ít khi — Nhờ thế, những năm đầu tôi học có vẻ bề bối nhưng đến năm lớp ba thì khá khá. Qua năm lớp nhì và lớp nhất, tôi trở nên một học sinh xuất sắc. Tôi khá về toán và luận. Chính tả hơi bết, học bài thì lười biếng. Nhưng bị cậu tôi kiểm soát quá chặt chẽ nên khó lòng mà « lơ là huyên » được.

∴

Mùa Thu năm ấy, cũng trên chiếc xe lửa tôi trở lại Tuy hòa, tiếp tục leo lên bậc thang trung học.

Bây giờ tôi sống hoàn tự do, thoát khỏi sự kiểm soát của cậu Sáu. Nhưng cũng mất đi một sự che chở : lòng mẹ. Tôi bắt đầu nhớ nhung luyến tiếc những chuỗi ngày ở quê ngoại. Tôi thấy thèm khát những cảnh núi non, những đồng ruộng bao la bát ngát. Tôi thèm uống giồng nước sông Cái trong xanh, ngọt ngào như giồng sữa mẹ. Tôi nhớ đến những quả dừa đo đỏ dòn dòn, thơm thơm. Tôi nhớ đến những hàng dừa, đến lũy tre. Và những con suối như những mạch máu lớn lên nuôi dòng sữa mẹ. Tôi nhớ đến những hôm trốn học lang thang cùng bạn bè, vào đám bắp cậu Sáu tôi, hái bắp nướng ăn, ngon lành biết là chừng nào ! Bây giờ xa rồi tất cả. Trong làng tôi, và cùng một lớp với tôi, chỉ có thằng Giáo và tôi bước lên đến bậc trung học mà thôi. Còn tất cả, đều phải xếp bút nghiên để cầm roi

đánh bò, lo việc nhà nông Trên tới một hai lớp thì có anh Huệ và chị Thủy, con cậu Ba tôi, cũng vào học ở Tuy hòa.

Bốn chúng tôi cùng ở trọ nhà chú Bảy. Nhưng ít hợp tính với nhau, những sự xích mích nhỏ nhỏ thường xảy ra.

Những lúc ấy tôi thường nằm ôm gối khóc một mình. Tôi không dám viết thư về « tả oán » với mẹ tôi, vì sợ mẹ buồn.

Tôi như con chim non vừa tập chườn và mất đi sự ấp ủ, che chở của chim mẹ. Một đứa bé nhút nhát như tôi, vừa mười hai tuổi đầu, phải xa gia đình và bị nhiều người « bắt nạt », khiến tôi mang nhiều mặc cảm. Tôi thường nghĩ mình là một đứa trẻ bất hạnh. Rồi sự trách móc oán hận ba tôi được vun xới mỗi ngày một cao hơn. Tôi ghét ba. Tôi thù ba. Chắc là ba tôi đã lập gia đình khác rồi. Ba không còn nghĩ đến mẹ con tôi nữa. Tôi nghĩ đến cảnh âu yếm của ba tôi với một người đàn bà mà đem lòng ghen tức. Có lẽ ba tôi đã có những đứa con riêng với người đàn bà ấy. Tôi thấy lòng sôi lên những oán hận cao ngất.

..

Chiều hôm ấy, vừa bước ra khỏi cổng trường, tôi gặp chị Trâm, con dì hai tôi. Chị ấy reo lên :

— Linh ơi ! Lại chị cho cái này đây.

Tôi ngạc nhiên vô cùng. Chẳng biết có chuyện gì mà chị ấy tìm mình nhỉ ! Tuy là chị em bạn dì nhưng tôi ít đến thăm chị vì tôi mang nhiều mặc cảm. Ba chị — dượng hai tôi — làm ở ty bưu điện, giàu có. Còn tôi thì nghèo hèn. Vì thế

mà tôi ít đến thăm chị, tuy chị rất thương tôi. Mỗi lần gặp tôi chị vồn vã hỏi thăm, khiến tôi trả lời chẳng kịp. Tính chị vui vẻ. Nhưng hôm nay, sự vui vẻ ấy lại gia tăng gấp bội, tôi cảm thấy như thế. Và trông chị đẹp hơn lên.

Gió buổi chiều thổi nhẹ nhẹ, làm chiếc áo dài trắng tung bay, trông chị như một nàng tiên giáng thế. Đưa tay hất mái tóc thề — mái tóc của những cô gái miền Trung duyên dáng —, chị mỉm cười khi tôi đến gần.

— Chị tìm em chi vậy ?

— Đố Linh đoán được thi... giỏi đấy.

— Em chịu thôi.

— Đoán thử xem, chưa chi mà đã đầu hàng. Con trai gì mà chẳng « tháo vát » tí nào !

Tôi hơi tự ái, nhưng cố mỉm cười

— Chắc mẹ em gửi kẹo đậu phộng hay bánh ít lá gai vô cho em chứ gì.

— Dở thế ! Có thì chị đã đem lại cho em rồi. Em không thấy chị chỉ cầm một cái bóp thôi à ?

— Vậy thi...

— Thi cái gì mới được chứ.

Tôi suy nghĩ một lúc rồi đáp :

— Em đoán ra rồi.

— Cái chi ?

— Thư của má em phải không ?

— Đúng rồi !.. Nhưng mới đúng có một nửa thôi.

— Thư cậu Sáu em ?

— Sai xa lắm.

— Thư của bé Phượng ?

— Gần đúng.

— Thư của chị Hồng em.

— Đáng... hơi hơi.

— Em chịu thôi.

— Dở quá! Đây này.

Nói xong, chị lấy trong hộp ra đưa một lá thư có đề tên tôi. Và người gửi là ba tôi. Tôi hét lên:

— Trời ơi! Thư ba em, vậy mà này giờ không biết. Ngu quá.

— Thôi chị về nghe Linh!

Tôi không để ý đến lời nói của chị Trâm. Và chị về lúc nào tôi cũng không hay. Trong sân trường chỉ còn một vài người. Tôi bóc thư ra đọc, với sự mừng rỡ vô biên.

Saigon ngày 1.8..

Linh yêu dấu của ba

Ba vừa nhận được thư mẹ con hôm qua, do bác Thân đưa lại. Đáng lẽ ba phải viết trả lời cho mẹ con, nhưng vì một lý do đặc biệt nên ba phải viết cho con trước.

Ba đã nghe mẹ con nói: độ này con học chăm lắm. Được thế, ba rất mừng. Nhưng mẹ con cũng có nói thêm là con thường có những ý nghĩ không tốt về ba. Con cho rằng ba đã lập gia đình khác, nên mới không về với mẹ con. Ba không trách con lại sao có những ý nghĩ như thế. Ba chỉ hơi buồn mà thôi. Thật ra, không phải như thế đâu con ạ. Vì quá thương con, mà ba không cho các con biết cũng như ba đã dặn mẹ con phải giấu các con. Nhưng hôm nay ba phải nói thật với con. Vì ngày đoàn tụ của gia đình cũng sắp đến rồi.

Cách đây sáu năm, nghĩa là khi mẹ con còn ở Tuy hòa. Ba đã bàn định với mẹ con vào Saigon hùn hạp với bạn bè làm ăn buôn bán. Mẹ con đã bằng lòng để ba đi trước. Vào đến

nơi, ba mở một cửa hàng nhỏ nhỏ. Lúc đầu bán cũng khá khá, nhưng vì không có người trông coi, nên bị lỗ lã luôn. Không còn vốn để trả nợ bạn bè — vì ba vay của họ chứ mình đâu có tiền — Ba bèn đánh liều vì quá thương các con, bằng cách là ba đi buôn đồ quốc cấm. Kết quả là ba bị bắt và đem ra tòa với sáu năm tù, tất cả « hàng hóa » bị tịch thu. Ba có viết thư về cho mẹ con biết tự sự nhưng dặn mẹ con không được nói với các con, để các con yên ổn lo việc học hành. Ba cũng bảo mẹ đừng vào thăm ba làm gì cho tốn tiền. Ba vẫn thường viết thư cho mẹ luôn nhưng không cho các con đọc, vì khi đọc thấy loại giấy dành riêng cho nhà tù các con sẽ biết...

Đó, con đã rõ rồi, đừng có những ý nghĩ sai lầm về ba nữa Linh nhé!

Bây giờ thì ba báo cho con một tin vui, ngày 22 tháng 12 tới đây, ba sẽ được trả lại tự do. Ba sẽ viết thư cho mẹ con báo mẹ đem các con vào đây sinh sống. Ba sẽ không đi buôn bán gì nữa cả vì nghề ấy không hợp với ba. Ba sẽ sống theo lý tưởng của ba dù có nghèo đói cách mấy cũng không làm ba thay đổi nữa, đó là việc mở một phòng vẽ và điêu khắc như những ngày ở Nha Trang. Bác Thân là một người bạn thân của ba, thường đến thăm ba luôn và hứa giúp ba việc ấy.

Thôi! Ba dừng bút con nhé!

Mong được gặp mẹ con và các con ghê lắm. Hôn con thật nhiều.

Ba của con.

NGUYỄN HỮU N.

Tôi đọc xong lá thư ba, hai hàng lệ chảy ra từ lúc nào tôi chẳng hay. Thật tôi là một đứa con bất hiếu

XEM TRANG 43

Viết cho

TUỔI TRĂNG TRÒN



16

xấu hổ

Trong một buổi cãi nhau tay đôi với Quyên Di, Vũ và Quyên có nói đến xấu hổ và anh chàng Quyên lại dở cái máy hát cũ rích ra khi Quyên đề nghị : « Nói với tuổi trăng tròn » kỳ này : « Con gái hay xấu hổ ». Vũ là con gái, vậy Vũ viết là hợp « jeu » lắm rồi. « Ô ! Sao quý vị con gái lại nhiều tội thế nhỉ ? Hết LÀM DÁNG lại đến XẤU HỒ Làm Tháy Vũ... xấu hổ quá, không còn cãi vào đâu được.

Thật ra, XẤU HỒ là một « hiện tượng » hay xảy đến cho quý vị trong tuổi trăng tròn (cả trai lẫn gái chứ không riêng gì con gái như Quyên Di đã « độc đoán phán quyết » như thế) « Hiện tượng » này thường xảy ra khi có những lời khen tặng hay những điều tốt đẹp mà thiên hạ dành cho ta. Nhiều người lầm « Xấu hổ » với « Hồ thẹn » khi họ cho rằng ta cũng xấu hổ khi ta đang làm việc gì « không hợp hiến và hợp pháp » mà bị bắt gộp. Trạng thái XẤU HỒ (hay hiện tượng XẤU HỒ cũng thế) thường được diễn tả bằng nhiều danh từ : ngượng ngùng, e thẹn, mắc cỡ... Nhưng thật ra bản chất XẤU HỒ nó là cái chi chi, chắc nhiều bạn cũng nóng lòng muốn biết lắm.

T.V xin thưa rằng, trước hết XẤU HỒ là một Bản Năng. Một bản năng tức là một khuynh hướng phức tạp, bẩm sinh, thường thúc đẩy ta thực hiện một hành động một cách vô ý thức. Thí dụ như khi có kẻ muốn dùng võ lực để nói chuyện với ta, ta thường có bản năng tự vệ bằng cách cung tay để che chở « nhan sắc » ta. Hoặc khi bị ngã từ trên giường xuống đất (vì ngủ mê) bản năng ta khiến ta phải dơ tay chống để che chở thân mình 3,4 chục kí lô của ta, dù có bị lợi tay cũng chịu. Xấu hổ cũng là một bản năng vì nhiều đặc tính. Đặc tính thứ nhất là bẩm sinh. Tự nhiên ta đã biết xấu hổ. Từ khi sinh ra đến lúc lớn lên, mẹ ta không bao giờ dạy ta rằng : « Khi thiên hạ nói như thế này hoặc hành động như thế này thì con phải xấu hổ Muốn xấu hổ con phải ráng làm sao cho đỏ mặt lên .v. v » Trời đất ôi ! Làm sao mà ráng được khi lòng ta không mấy may xấu hổ. Không, không có ai dạy ta cách xấu hổ

vì đó là năng khiếu bẩm sinh. Nó cũng tự nhiên như phản ứng của loài thảo mộc trước sức nóng, sức gió (nở hoa, héo đi...) Đặc tính thứ hai của bản năng XẤU HỒ là vô ý thức. Thực vậy, khi có một lời nói hay một hành động làm ta xấu hổ ta không ý thức được rằng ta đang xấu hổ hoặc ta không tự nhủ rằng: «Mình sắp phải xấu hổ đây.» Mãi đến lúc có kẻ kêu lên rằng: «Ê! Lêu lêu! Xấu chưa! Có vậy mà cũng mắc cỡ.» Hoặc từ tế hơn: «Thôi đừng nói bừa, kéo nó «xấu hổ chết đi rồi kìa» ta mới biết ta vừa xấu hổ.

Thực ra, Thúy Vũ cũng hơi nhầm khi cho rằng XẤU HỒ là một thứ tình cảm. Đúng hơn, XẤU HỒ là «cảm xúc» tức là một thứ tình cảm bất ngờ và chóng qua nhưng thường làm mất thể diện bình nơi thể xác và tâm hồn. Khi ta MƠ MỘNG ta thường lim dim mắt và cắn bút thì khi ta XẤU HỒ ta cũng có những hiện tượng sinh lý đi kèm như thế.

Trước hết là mặt đỏ lên, ta cảm thấy hai tai nóng và tâm hồn bối rối không biết làm gì để hết xấu hổ. Và vì không biết làm gì nên thường hay làm bậy. Con trai thì đá nhẹ vào cái ghế, cái bàn chi đó (miễn có đồ để đá thôi) còn con gái thì xoắn khăn tay hoặc không có vật gì, thì cái đầu xuống để che cái bộ mặt đỏ vì thẹn của mình đi.

Nhưng nếu không xét khía cạnh Sinh vật và Tâm lý, hãy bỏ qua những danh từ BẢN NĂNG và CẢM XÚC nặng đầu, các bạn hãy cùng Vũ thử xem XẤU HỒ mang lại ích lợi nào cho chúng ta.

Trước hết, XẤU HỒ là một thứ khi giới, để tự bảo vệ của phái đẹp. Bảo vệ không cho thiên hạ động tới mình và bảo vệ nhân phẩm của mình. Nhờ biết xấu hổ, ta không dám làm những điều lỗ lã hoặc trang sức một cách cầu kỳ lòe loẹt. Đứng trước một nhân vật khác phái, bản năng XẤU HỒ của ta đã che chở ta và khiến «vị» kia phải thận trọng, dè dặt trong hành vi, cử chỉ và ngôn ngữ, không phóng túng như «giữa họ với nhau».

Thứ đến, XẤU HỒ là một món trang sức rất quý của phụ nữ (cũng lại phái đẹp — vì con trai mà xấu hổ thì «quê» lắm. Chính vì thế quý vị con trai tuy cũng có xấu hổ đấy nhưng tìm mọi cách che dấu sự xấu hổ của mình đi vì cũng chính vì cái sự che dấu này mà làm con gái mang tiếng là «hay xấu hổ» và làm cho T.Vũ phải viết bài này) món trang sức này nó quý vì không phải ai cũng có và vì không có gì làm ta đẹp hơn là nó. Tất cả những cử chỉ ngượng ngập, những cánh mi chớp, những cặp má hồng làm tăng thêm vẻ đáng yêu của người con gái. Tới đây T.V xin mở ngoặc đề nêu ra hai trường hợp ngoại lệ:

Trường hợp thứ nhất là không biết xấu hổ chi cả, trơ như đá, hoặc là giả vờ xấu hổ trông rất tr là vô duyên.

Trường hợp thứ hai là xấu hổ quá đáng đến trở nên rụt rè nhất nhất chả làm ăn được gì cả.

Cả hai trường hợp này đều là nhược điểm của XẤU HỒ, cần phải tránh.

Thấy Vũ không đặt vấn đề «nên hay không nên XẤU HỒ» vì như trên đã nói XẤU HỒ là một bản năng, một tính năng của Trời phú cho, không thể nào bỏ được. Hơn nữa các cụ ngày xưa có nói : «Nhân chi sơ tính bản thiện», XẤU HỒ là tính bẩm sinh của ta, vậy chắc chắn nó phải thiện.



Đề kết luận, Vũ xin nêu ra một nhận xét sau đây: XẤU HỒ là câu trả lời hay nhất cho tất cả mọi câu khen tặng. Đứng trước một lời khen của ngoại nhân (nghĩa là người ngoài, chứ không phải là người ngoại quốc đâu nhé) bạn có phản ứng xấu hổ tức là bạn đã trả lời một cách thích đáng như sau : «Tôi không nghĩ ngờ điều bạn nói, và tôi rất hạnh diện khi biết được tôi có những đức tán hốt, nhưng tôi cũng đủ khiêm nhường để không nói trắng ra rằng: Bạn đã nói đúng. Tôi không biết trả lời thế nào cho xứng với lòng tốt của bạn đã ca ngợi điều hay của tôi và vì thế, tôi.. XẤU HỒ.

THÚY VŨ

tuổi

**không
hoa**

Em cúi mặt nhìn tóc mình thầm hỏi
Mấy tuổi rồi qua mái tóc thương yêu
Lời không trả tóc lặng câm không nói
cho nốt buồn vang động hồn em nhiều

và tuổi đó đã bao lần hoa nở
Những đài hoa còn ửng nhụy thơ ngây
và tuổi đó đã bao lần em khờ
Đếm ngày buồn trời mãi lạnh bàn tay

em gọi thơ ngây muôn lần tiếng gọi
Hỏi mặt trời, trời bảo «nó» đi rồi
với đôi cánh ôm hồn nhiên vờn vờn
lạc thiên đường không có nỗi đơn côi
«Tuổi không hoa» nên tuổi buồn không
nói

Mặt trời mù trên chín đợt mây đen
Tuổi không hoa nên em buồn chơi vơi
giữa dòng sâu không bóng sáng ánh đèn

Mắt vẫn mãi vọng về vầng trăng tỏ
lòng vẫn thương tha thiết mỗi ánh sao
Em vẫn muốn thấp nển vui màu đỏ
để được nhìn niềm tin ở trên cao

Mà «tuổi không hoa» nên ngày dài quá
Nỗi yên vui đành lịm chết không tìm
Thôi tuổi thơ ơi đó là... «số mệnh»
Mặt trời mù mù mãi không bình minh

Trầm VI



(Tiếp theo)

Sau bữa điềm tâm trẽ, mà hai người ăn một cách uể oải, Dung và Bạch Liên lại rủ nhau ra vườn. Mặt trời đã lên cao. Bầu trời thật trong sáng. Nhưng hai chị em có cảm tưởng như không khí nặng nề phủ trùm thung lũng. Thời gian tưởng như ngưng đọng. Mỗi giây phút kéo dài hàng thế kỷ.

Dung và Bạch Liên ngồi dưới bóng cây, cố gắng trò chuyện, đọc sách cho khuây, nhưng chẳng ai yên tâm được, cuối cùng Dung thờ dài :

— Sốt ruột quá, chịu không nổi ! Cái bọn con trai thật dễ ghét, đứng lên ! Nhè ngay hôm nay mà rủ nhau đi chơi. Thằng Đàm về đây, tôi sẽ cho nó một trận ! Thôi, mình thả bộ một tí cho đỡ cuồng chân đi Liên.

Hai người theo con đường nhỏ lượn khúc dưới những tàng cây rậm, lần về phía vách rào. Thờ thần một lúc, Dung lại nóng lòng dục về :

— Mình vào nhà thôi Liên ạ. Thử xem bọn con trai đã về chưa. Có khi cậu tôi và bác Diệp cũng...

Nhưng Dung vội im, vì Bạch Liên bỗng nắm lấy tay nàng. Liên vừa chợt nghe có tiếng động sột soạt của lá cây. Nàng kéo Dung nấp vào một bụi rậm, thì thầm :

— Hình như có người đang rình mò đâu đây.

Cả hai nín thở, chờ đợi. Tiếng sột soạt mỗi lúc một rõ. Rồi một

người rẽ lá chui ra, tiến lên mặt đường, cách bụi rậm hai người đang nấp chừng mười bước.

Dung thốt kêu :

— Ủa, anh Phong !

Và nàng chạy lại phía anh ta. Phong có vẻ mệt nhọc, quần áo tơi tả, vết bầm tím hằn rõ trên mặt. Tuy vậy, vừa nhắc thấy Dung, anh mỉm cười niềm nở :

— Chào cô Dung. May quá lại gặp cô ở đây !

Dung trách :

— Anh làm chúng tôi sợ hết hồn. Tại sao anh phải chui bờ chui bụi thế hả ? Tưởng anh mất tích đâu rồi chứ !

Nghe Dung nói, Phong ngằn mặt sừng sốt :

— Ủa, Cô chưa biết gì cả à ? Té ra cô chưa được tin của tôi ? Hai cậu em trai cũng chưa nói gì với ông nhà sao ?

— Cậu tôi đi vắng. Ông lên quận rồi ghé chơi trên mò. Nhưng anh vừa nhắc đến Đàm và Tuấn phải không ? anh có gặp họ à, anh Phong ?

— Dĩ nhiên, tôi có gặp. Lúc ấy khoảng 8 giờ sáng, tôi đang bị rắc rối với bọn Hắc xà thì các cậu ấy đến giải thoát hộ kịp thời. Tôi có bảo các cậu ấy phải về nhà ngay báo cho ông Quách Tiến biết những điều mà chính các cậu đã mục kinh, và hẹn sẽ tới gặp ông sau. Tôi phải lần tránh không cho ai thấy mặt ở đây vì còn có việc phải đi nữa. Tôi muốn bày cho ông Quách Tiến lối thoát khỏi Thung lũng Rắn, vì... đường quốc lộ kẹt rồi...

Phong ngưng nói, đưa tay xoa vết thương trên mặt, hỏi.

— Thế hai cậu ấy chưa về thật à ?

Thấy Dung lắc đầu, anh tiếp :

— Họ đã hứa chắc với tôi là sẽ trở về ngay, và tôi định ninh giờ này họ đã có ở nhà rồi. Nếu họ chưa về thì chắc có chuyện rắc rối rồi đấy, cô Dung ạ. Họ dám bị bắt ở dọc đường lắm !

Dung tái mặt :

— Sao lại bị bắt, và ai bắt họ ?

— Hắc xà chứ còn ai vào đây nữa. Tôi không rõ ông Quách Tiến và cô hiểu biết tình hình ra sao. Thực ra thì vụ âm mưu nổi loạn này đã được ngấm ngấm tổ chức từ lâu. Vụ khám phá trên sở mò

chỉ là một yếu tố được lợi dụng để châm ngòi cho thùng thuốc súng bùng nổ. Hắc xà muốn chiếm trọn vùng này biến thành khu tự trị. Đề khởi đầu, hắn đã án ngữ mọi ngã ra vào thung lũng và lập căn cứ ở một nơi hiểm yếu. Vì lẽ đó hắn không muốn ai thoát khỏi nơi đây. Hai cậu con trai kia nếu có bị bắt, cũng chỉ để ngăn ông Quách Tiến không trốn đi được. Chúng bắt giữ họ làm con tin đó.

Dung mở to mắt nhìn Phong. Những điều anh ta vừa nói quả là xác đáng. Nàng kêu lên :

— Trời ! Làm sao bây giờ ?

— Giá lúc này có ông Quách Tiến ở nhà thì hay biết mấy.

— Thử vào nhà xem may ra cậu tôi về rồi.

— Tôi phải lánh mặt nên sẽ ẩn ở phía đầu nhà. Nếu có thuốc hút cô làm ơn cho tôi một gói...

Ba người cùng rảo bước. Bạch Liên muốn xen vào câu chuyện mà chưa có dịp. Dung cũng không kịp giới thiệu nàng với Phong nữa.

— Anh về đây lần này có việc gì thế, anh Phong ? Dung hỏi. Cả nửa năm nay không thấy anh ghé chơi.

Phong nhỏ giọng :

— Tuy không tới thăm ông Quách Tiến và cô được, nhưng tôi vẫn có mặt ở đây. Có lẽ tôi nên cho cô biết điều này, — đề cô và ông Quách Tiến yên lòng — tôi là một nhân viên thuộc cục An-ninh Quốc gia, hoạt động bí mật, nên hành tung cũng bí mật. Nhiệm vụ của tôi được giao phó chỉ có cấp trên của tôi biết. Cô không cần hiểu rõ thêm, chỉ biết rằng lần này có liên quan đến vụ Hắc xà. Cô tin lời tôi nói chứ.

— Dĩ nhiên là chúng tôi tin anh !

Đến đầu nhà, Phong ẩn vào một bụi rậm. Dung bảo Bạch Liên.

— Liên ở lại với anh ấy. Đợi vài phút chị ra liền.

Phong nhìn Bạch Liên :

— Tên cô là Liên à ?

— Vâng. Bạch Liên !

— Chắc cô là bà con với cậu thanh niên cùng đi với Đàm sáng nay.

— Dạ, anh ấy tên Tuấn và là con trai bác Diệp, bạn thân của

bác Quách Tiến. Anh nghĩ Đàm và Tuấn có gặp điều gì nguy hiểm không?

Phong nhún vai:

— Hai cậu trai đó cũng khá can đảm, nên không đáng lo cho họ lắm. Tôi đoán họ chỉ ẩn nấp tạm đâu đó thôi. Khỏi mất công tìm họ làm gì, vì tìm họ lúc này có khác gì tìm cây kim trong đồng gạo? Giả sử như họ có bị Hắc xà bắt giữ, thì cũng sẽ bình an vô sự. Điều cần thiết hiện giờ là cô và cô Dung phải can đảm bình tĩnh đề đối phó với hoàn cảnh. Chúng ta đang bị kẹt trong vòng vây của Hắc xà đấy. Cô có rõ tình hình trên mỏ sáng nay ra sao không?

Bạch Liên lắc đầu:

— Không, chúng tôi chưa được tin gì cả.

— Tôi cũng vậy. Nhưng theo tôi nghĩ, thì nếu ông Quách Tiến và ông Diệp đang ở trên ấy cả hai ông đều không thể trở về đây được nữa. Cô và cô Dung dám bị kẹt luôn ở đây giữa một trận giao tranh của quân Hắc xà với linh quân và đoàn cảnh vệ trên mỏ. Nếu không có tiếp viện, Hắc xà sẽ thắng thế và thừa dịp hấn sẽ làm cỏ hết từ trên xuống dưới. Chừng ấy thì cái trại này... Các cô tính sao đây?

— Chúng tôi sẽ bỏ trại, chạy trốn vào rừng, với chú B'Him.

Phong trầm ngâm nhìn Bạch Liên... Anh gật đầu nói:

— Quyết định như vậy, kẻ cũng khá đấy. Vì không còn cách nào hơn. Nhưng tôi chưa được yên tâm lắm. Tôi có ý kiến là...

Dung đã trở ra, mang theo một ly nước, một gói thuốc lá, và phong thư. Nàng hấp tấp nói:

— Cậu tôi vừa gửi mấy chữ, đưa tin là cậu và bác Diệp hiện ở trên mỏ, chưa dám về nhà ngay bây giờ. Hai ông chờ trời tối mới xuống, và dặn nếu có nghe súng nổ phải ở yên trong nhà không được ra ngoài.

Phong uống một hơi cạn ly nước, dọn châm thuốc hút. Anh hỏi:

— Ai đem thư này xuống?

— Một chú bé tên Đông, con của một cảnh vệ trên sở mỏ.

— Nó còn đó không?

— Còn, chị Năm đang cho nó ăn. Tội nghiệp! Thằng nhỏ phải chạy lủi trên các đường mòn để khỏi ai trông thấy, nên cũng mệt.

Phong đột ngột quyết định:

— Tốt lắm ! Ăn xong chú bé Đông sẽ trở lên mỏ ngay. Cô hãy viết mấy chữ báo cho ông Quách Tiến biết là cô và cô Liên đã rời khỏi trại lánh đi nơi khác rồi. Cả hai cô cùng đi với tôi.

Dung kinh ngạc nhìn Phong :

— Không thể được !

— Tôi hiểu tâm trạng cô lắm, cô Dung ạ. Cô không nỡ bỏ trại, bỏ mọi người mà đi được. Nhưng tình thế hiện giờ không cho phép chúng ta trì hoãn hơn nữa. Hẳn ông Quách Tiến và ông Diệp đều cầu mong cho hai cô được bình yên vô sự. Tôi xin bảo đảm an toàn cho hai cô. Chỉ cần hai cô yên lòng theo tôi vượt khỏi thung lũng này là tôi có nơi chắc chắn để hai cô tạm trú.

Dung phân vân quay nhìn Bạch Liên. Suy nghĩ kỹ Bạch Liên đành gật đầu :

— Có lẽ chị nên nghe lời anh Phong. Tìm được chỗ trú ẩn an toàn rồi, anh Phong và em sẽ trở lại tìm bác Quách Tiến và bác Diệp. Với lại cũng còn phải nghe ngóng tin tức của Đàm và Tuấn nữa !

Phong gật đầu :

— Đúng thế !

Dung rên rĩ :

— Trời ! Chỉ riêng có mình tôi đi ẩn thôi sao ! Nếu thế cứ để tôi ở luôn đây cho rồi.

Dung chưa kịp nói hết câu thì một tiếng nổ vang trời làm nàng hoảng hốt.

— Cái gì vậy ? Phải tiếng sấm không ?

Phong bình tĩnh đáp :

— Không phải tiếng sấm. Mìn nổ đó cô ạ. Tôi chắc Hắc Xà đã cho nổ để bịt lối con đường đèo, ngăn chặn tiếp viện của ta và đồng thời cũng là hiệu lệnh tấn công của hắn. Tình thế khẩn cấp lắm rồi. Đừng bần tán vô ích nữa. Cô vào nhà thu xếp ít xống áo, viết mấy chữ báo tin cho ông Quách Tiến, rồi trở ra đây ngay. Chúng mình phải rời đây lập tức kéo trẻ mất !

*
* *

VIII

Đàm và Tuấn kinh ngạc nhìn người đàn ông. Hắn đứng sừng sững, dáng cao, gầy, nét mặt rắn rỏi, đang nhếch mép cười thú vị. Hắn ném mầu thuốc lá đi, tiến lại phía Đàm và Tuấn.

Cùng lúc ấy ở phía cửa hang, lối vào «cắm thành» và các khe đá, thấp thoáng mấy bóng người tiến ra vây hãm Tuấn. Đàm vào giữa. Người đàn ông đến cách Tuấn. Đàm chùng dăm bước thì đứng lại, hất hàm hỏi :

— Hai cậu ở đâu ? Tôi đây làm gì ?

Đàm mạnh dạn đáp :

— Tôi là con trai ông Quách Tiến, cùng với anh bạn ở Saigon đến đây chơi. Hai con ngựa của chúng tôi, các ông dẫn đi đâu rồi ?

Người đàn ông không trả lời câu hỏi của Đàm. Hắn nở rộng nụ cười :

— À, cậu là con ông Quách Tiến ? Ở cái trại dưới thung lũng, phía kia phải không ?

Đàm gật :

— Vâng. Ông làm ơn cho chúng tôi biết...

Người đàn ông cắt ngang :

— Các cậu không về nhà nữa, phải đi theo chúng tôi. Các cậu sẽ được đối xử tử tế. Nếu biết điều thì đừng tìm cách trốn hiều chưa ?

Giọng hắn đánh thép, lạnh lùng. Đàm sợ xanh mặt, nhưng cũng cố gắng cãi :

— Các ông lấy quyền gì mà bắt chúng tôi theo ! Tôi nói cho ông biết...

Người đàn ông như không thèm nghe. Hắn tiến lên, Đàm xoay người toan bỏ chạy. Nhưng một người Thượng đứng gác phía sau đã nắm cứng lấy tay. Tuấn vừa định kháng cự thì người đàn ông đã vung tay tát vào mặt anh :

— Đứng im !

Bị một cái tát nầy đom đóm mắt, Tuấn căm giận, hỏi :

— Các ông uy hiếp chúng tôi đi đâu ?

— Rồi sẽ biết. Nơi này ngoạn mục lắm. Các cậu ở lại với

chúng tôi độ chừng một tuần, hai tuần hay lâu hơn nữa không chừng. Sau đó các cậu sẽ trở về bình yên. Nghe chưa ? Thôi, đi !

Hắn ra lệnh bằng tiếng Thượng cho đồng bọn dẫn Tuấn Đàm đi. Ra khỏi cửa hang của «cắm thành» quẹo xuống một con dốc, Tuấn Đàm thấy hai con ngựa của mình đứng chung với mấy con ngựa khác.

Tất cả lên ngựa khởi hành, lăm li không nói nửa lời.

Đoàn người ngựa bỏ đường mòn vượt lên triền sỏi đá mấp mô.

Độ nửa giờ chật vật cả bọn mới vượt sang triền núi bên kia, đề xuống một thung lũng khác, nhỏ hơn thung lũng Rắn và cũng hoang vu cần cỗi hơn. Toàn vùng lồn nhồn sỏi đá, với cỏ dại, xương rồng, và bụi gai khô héo.

Đàm và Tuấn đi quăng giữa, chưa dám nói gì với nhau. Thừa lúc vào một đường hẹp, Đàm cho ngựa kèm sát bên Tuấn hỏi nhỏ :

— Không hiểu họ đưa anh em mình đi đâu ?

Tuấn khẽ đáp :

— Chưa biết !

— Tại sao họ lại bắt mình nhỉ ?

Tuấn không hiểu vì sao nữa. Anh cũng băn khoăn như Đàm và tuy lo sợ nhưng lại vẫn nóng lòng muốn biết cuộc phiêu lưu bất đắc dĩ này đưa mình tới đâu. Rồi đây, nếu không thấy hai đứa về ông Quách Tiến, ông Diệp và Bạch Liên với chị Dung nữa. . .hắn sẽ bối rối lắm.

Đột nhiên, trong cơn lo lắng, biết chắc mình đang bị bắt dẫn đến một nơi vô định. Tuấn bỗng thấy nhớ Bạch Liên ghê gớm. Hình ảnh Bạch Liên chợt hiện ra với cặp mắt, nụ cười, và cái nheo mũi tinh nghịch... Rồi đến Khôi, đến Việt, đến Dũng... tất cả những khuôn mặt bằng hữu đó thoáng hiện lên, thoạt như chê trách, riễu cợt, nhưng đồng thời lại như khuyến khích, thúc dục Tuấn phải hành động, phải tìm cách vượt qua cơn thử thách.

Tuấn thấy phấn khởi. Anh đưa mắt ghi nhận phương hướng, đường lối, chú ý từng bụi cây, hốc đá, đề phòng khi trốn thoát trở về. Anh hỏi Đàm :

— Cậu biết sở mỏ ở phía nào không ? Nói nghe thôi đừng có chỉ trỏ.

— Phía tay phải. Cách chỗ mình đang đi độ mười, mười hai cây số.

Im lặng một lát, Đàm thờ dài:

— Tôi đã bắt đầu thấy kiến bò trong bụng rồi. Đói quá.

— Tội mình vẫn còn dư thức ăn trong «sắc» buộc bên yên ngựa. Chừng nào chúng nghỉ lại, mình sẽ ăn. Cũng may sáng nay mình mang đi khá nhiều. Nhưng...

— Nhưng sao?

Tuấn im. Đàm nháy mắt tiếp:

— Mình cứ để bọn họ cho ăn. Còn phần của mình nên giữ lại phòng khi ..

— ... Mình «chuồn» chứ gì? Tôi hiểu ý anh rồi. Anh đã có kế gì chưa?

— Chưa, còn phải nghe ngóng xem đã.

Đàm buồn rầu:

— Sợ họ còn đưa mình đi xa hàng chục cây số nữa. Không hiểu họ bắt tội mình làm gì? Có lẽ ở nhà đã xảy ra chuyện gì lộn xộn rồi cũng nên.

— Mình phải cố gắng tìm cách trở về mới được.

Cả hai lại im lặng, đầu óc rối bời những mưu toan.

Còn đang mãi suy nghĩ chợt thấy một kỵ mã phóng tới. Hắn cho ngựa đứng rạt sang bên, nghiêm chào người đàn ông cao gầy và nói với nhau bằng tiếng Thượng.

Người mới đến đeo trên vai một khẩu súng trường, bao đạn quấn ngang lưng. Sau vài câu trao đổi hắn cho ngựa quay vào con đường cũ và biến dạng luôn.

Nhóm người áp giải Tuấn Đàm quật sang bên trái rồi đổ xuống một con dốc mới.

(còn tiếp)



tủ sách
TUỔI HOA

Bóng người dưới trăng

của NGUYỄN-TRƯỜNG-SƠN

ĐÃ CÓ BÁN Ở CÁC HIỆU SÁCH



*Lai-rai cùng với TUỔI-HOA
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui.*

★ Hoàng-dăng-Cập

TIẾNG VIỆT ĐÁNG YÊU

«Tôi yêu tiếng nước tôi»

Từ khi mới ra đời . »

Nhạc sĩ Phạm Duy đã yêu tiếng Việt qua bản Tình Ca danh tiếng thật đấy, không phải giả bộ đâu bởi vì tiếng Việt Nam dễ thương lắm, đáng yêu lắm. Đã là người Việt mà không yêu tiếng Việt thì đâu là người Việt nữa bạn nhỉ !

Chắc các bạn đã từng nghe tiếng Pháp chỉ có một chữ «noir», còn tiếng Việt mình thì lu bù dùng tùy lúc: da thì *da đen*, chó thì *chó mực*, mèo thì *mèo mun*, ngựa thì *ngựa ó*, hồ thì *hắc hồ*; cũng nghĩa đen mà phải dùng thật đúng cách mới được, không bao giờ lẫn lộn, bạn có nghe ai nói lộn *da ó*, *chó mun* bao giờ chưa ? Đó là điểm đáng yêu của tiếng Việt.

Ngoài ra, một điểm đáng yêu nữa là: chẳng hạn tiếng Pháp là một trong những tiếng phong phú nhất thế giới chỉ có một tiếng PORTER, còn tiếng Việt chúng ta có tới bốn mươi chín tiếng tương đương, tôi xin kể

ra cho vui : mang, ẵm, bế, bế, bồng, bưng, cầm, cắp, cang, cồng, chở, dắt, giắt, dun, dầy, đầy, đem, đội, đeo, đèo, đùn, đưa, gánh, gồng, kéo, kèm, khênh, khiêng, khuôn, lễ, lặn, lha, lải, lung, vác, vằn, vồng, vùi, vứt, xe, xách, lôi, nâng, nằng, nựng, ôm, quăng, quảy, nhấc.

Tay dịch ra tiếng Pháp đều là tiếng Porter, nhưng mỗi tiếng đều có cách dùng khác nhau. Bạn biết tác giả nào tìm ra và chỉ cách dùng những tiếng trên không ? Đó là ông Long Điền Nguyễn văn Minh, tác giả cuốn «*Việt ngữ Tinh Nghĩa từ điền*». Các tiếng trên tôi trích trong tập nhất trang 31. Nếu có dịp nào gặp cuốn trên bạn nên mua ngay; đó là một cuốn sách quý để trau dồi tiếng Việt.

Mới sơ sơ, bạn thấy tiếng Việt đáng yêu chưa bạn ? Chắc hẳn là đáng yêu hơn tiếng «Ồ kê» nhiều lắm !

NGHỆ THUẬT NẤU CƠM

Lúc này Saigon vẫn minh lắm, «*hưởng thụ*» mọi kỹ thuật tân kỳ của Nhật Mỹ v.v. Đến nỗi công việc nấu

cơm cũng khỏe ru, chỉ cần đồ gạo vào nồi cơm điện Sharp hay National và cắm nút điện vào là tha hồ đi chơi, cơm sẽ tự động chín. Khỏe thật là khỏe, duy có điều là phải cố gắng đi làm công suốt năm để có tiền .. để mua mà xài chứ không phải để sản xuất cho đất nước nghèo nên khốn khổ này đỡ khổ !

Hiện giờ, lũ hậu sinh chúng ta thấy nấu cơm là chuyện thường tuy rằng một đôi khi (các bạn đừng cười) chúng ta cũng đã lỡ nấu một nồi cơm ba lớp : trên sống, giữa nhão, dưới khô. Nhưng, hồi xưa nấu cơm là cả một nghệ thuật tuyệt diệu đấy bạn ạ ! Không biết hiện giờ còn không ? Nếu còn thì kẻ cũng hay lắm vì có như thế ta mới thấy quý hạt cơm ngọt ngào thơm phưng phức. Theo cuốn «Phong Lưu Đồng Ruộng» của Toan Ánh, nghệ thuật nấu cơm của dân chúng làng Tích Sơn, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Yên là một nghệ thuật có một không hai. Theo ông Toan Ánh, muốn nấu cơm phải mua một cái nồi đất già mà đồ thì nó đỡ bắt lửa. Rồi phải có thêm một cái nồi đồng đặt lồi đất trên một bếp than, nồi đồng trên một bếp lửa «Nồi đồng đun nước cho sôi, rồi nước sôi ấy đổ sang nồi đất. Nước đổ sang nồi đất đã nóng rồi, không cần đun bằng lửa nữa nên mặt ngoài nồi không bao giờ ám khói». Rồi đồ gạo vào, gạo phải vo từ lâu, phải ráo nước thì cơm mới khỏi churong. Kế đó người nấu ghế cơm đều lên. Nên nhớ «ở dưới bếp phải giữ than hồng cho chín» «Cơm ghế rồi, người ta dùng chiếc lá mít miết lên trên mặt cho mịn và cho nồi cơm được chắc như cơm nắm». Đó là thời cơm «mở vung».

Thời cơm như trên thì «cơm dẻo mịn và thơm má». Hơn nữa «nồi

không ám khói». Nhưng đặc điểm quan trọng là nồi cơm «chín mà không bao giờ có cháy và róc nồi lạ lùng» (đâu thua nồi cơm điện !). Cơm trong nồi «mịn như cơm nắm». «Cả một nồi cơm đồ ra là một nắm cơm vậy, nhưng đây là một nắm cơm không có lỗ, .. không có lấy một mẩu cháy con. Muốn ăn ta cứ việc sứt ra thành từng miếng ăn rất thơm và lại hơi man mát mùi nhưa gạo !» Thèm quá phải không bạn ? !

Và đặc biệt nhất nồi đất không bén mới nguyên không có vết khói, vết lửa. Ai mà đồ vết khói, vết lửa là dở.

Bạn thấy chưa ? Thời cơm thật là công phu. Lại còn công phu hơn nữa, vẫn ở làng trên, có người thời giỏi hơn, không cần đến than ở bếp nồi đất, mà chỉ cần lửa ở bếp nồi đồng. Họ nấu cơm bằng nước sôi. Họ bỏ gạo vo vào nồi đất đổ nước sôi vào rồi lại chắt ra, xong lại đổ lượt nước sôi khác vào. Họ thay nước mãi đến khi cơm chín thì thôi. Như thế này thì .. «chiếc nồi đất không hề bén lửa, ám khói».

Lẽ dĩ nhiên nghệ thuật thời cơm trên chỉ thực hiện vào những ngày đặc biệt. Vẫn theo ông Toan Ánh, dân làng Tích Sơn hàng năm cứ đến ngày mùng 3 tháng giêng là mở cuộc thi nấu cơm như trên. Có điều lạ là con trai thi chứ không phải con gái. Lại lạ nữa, là con gái ở nhà nấu cơm cho con trai đem đi thi. Vì thế, người ta thường chọn dâu hiền ở nồi cơm, nếu nồi cơm của «cậu» nào khéo thì em gái hay chị cậu ấy thế nào cũng được đề ý đấy !

Các em gái Tuổi Hoa bữa nào rảnh thử thí nghiệm nấu cơm như trên xem sao ? Có nấu thì nhớ mời ban biên tập Tuổi Hoa lại ăn với nhé !

(Chú ý : tất cả chữ in xiên trên đều trích trong Phong lưu đồng ruộng của Toan Ánh.)

E MÀY ! CÁI THẮNG CHA DẠY SỬ ĐỊA CHÚT XIU TẾ !

Giờ tan học buổi chiều tại một trong những trường tư to nhất vùng Gia định. Lúc đó mưa vẫn còn rả rích tuy đã kéo dài từ bốn giờ chiều đến giờ. Sân trường ngập đầy nước. Học sinh từ các lớp đổ ra như thác lũ. Lăn lộn trong học sinh là những người thầy mặt mũi bơ phờ mệt nhọc từ từ lê bước. Tuy trời mưa mát lạnh, áo người thầy nào cũng ướt, không phải ướt vì nước mưa mà ướt vì mồ hôi, vì nước mắt. Tôi đi theo sau vài em trai nhỏ nhỏ lấm, học đệ thất, đệ lục là cùng. Nhìn các em tung tăng vui vẻ đi trước, tôi cũng vui lây và trong lòng bỗng dâng lên một ước mơ muốn trở thành bé nhỏ ngây thơ như các em để khỏi lo ăn, lo mặc, lo đời phó với cuộc đời lừa đảo... khó lường.. Thình lình, một em nói to với các em đi cạnh :

— Ê mày ! Lúc này «thắng cha» dạy Sử địa chút xiu tế mày ơi !

Tôi cắt hứng tỉnh mộng... Trời u ám buồn thảm lạ, đến bây giờ vẫn còn mưa ! Dù muốn về gấp, tôi cũng cố gắng đi hỏi, thì ra «thắng cha» dạy sử địa đó là cụ X. năm nay trên 60 tuổi, tuổi đáng ông nội em ấy. Tôi lại «ước mơ» : phải chi em ấy dùng câu ấy nói về tôi — vì dù sao tôi còn trẻ chỉ đáng anh, đáng chú em ấy mà thôi — thì đỡ biết mấy, cụ X. thầy dạy Sử địa em ấy già quá rồi Cháu đừng phũ phàng sao nời nếu cụ nghe được câu nói ấy !??

Tôi thấy thương em nói câu ấy vô cùng vì em còn nhỏ biết gì ! Nhưng có điều tôi thắc mắc là tại sao em ấy lại trở thành người học trò hèn xược dù mới tí tuổi đầu !? Tại sao ? Tại sao ? Tôi bỗng nhớ đến lời người điên trong vở tuồng cải lương *Yêu người điên* do đoàn Dạ-Lý-Hương trình diễn trên VTTH : *Tại sao ? Tại sao ? Tao không biết tại sao ? mày cũng không biết tại sao ; làm sao tao biết tại sao hử, thằng kia ?*

Đính chính

Trong bài *«Lên ước mơ thành chuyên viên hỏa tiễn»* kỳ rồi có khá nhiều lỗi sai, các bạn sửa lại như sau :

1) Trang 39, bên trái, từ trên đếm xuống, hàng 15 đọc : người giải đáp *chính* là nhà bác học.

2) Trang 39, bên phải, từ dưới đếm lên, hàng 15 đọc : tác dụng *lẫn* nhau.

3) Trang 39, bên phải, từ trên đếm xuống, hàng 14 : đọc : ông *ngiên* cứu.

4) Trang 40, bên trái từ trên đếm xuống, hàng 15 đọc : sử dụng.

5) Trang 40, bên trái, từ dưới đếm lên hàng 6 đọc : dự án du hành *liên* hành tinh.

6) Trang 40, bên phải, trên đếm xuống hàng 18 đọc : một thiếu niên *thích* mạo hiểm.

7) Trang 41, bên trái, từ trên đếm xuống, hàng 18 đọc : theo *dối*.

8) Trang 41, bên trái, từ dưới đếm lên, hàng 2 đọc: nghiên cứu các lãnh vực liên hệ.

9) Trang 41, bên phải, từ trên đếm xuống, hàng 17 thiếu một đoạn: những áp kế và vô số các trang bị khác. Động cơ phản lực của nó đốt cháy các propergol lạ lùng.

Xin thành thực cáo lỗi các bạn và xin các bạn lấy báo ra sửa ngay cho, cảm ơn các bạn.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Em Hoàng Nom Anh Anh xin bỏ túc lời giải đáp kỳ trước về chỉ số octan: (*indice d'octane*)

Muốn một xe chạy mạnh, nhiên liệu phải có phân suất ép cao (*taux de compression*) tức là có năng suất ngựa nỏ cao tức là có chỉ số octan cao. Khi ta đạp máy, tia lửa phát sinh chỉ đốt cháy các phần nhiên liệu ở sát với nó thôi. Sự bùng cháy này lan rộng dần ra đồng thời tăng nhiệt độ và tăng sức ép vào phần nhiên liệu chưa bị bùng cháy. Nếu nhiên liệu bị ép mạnh trước, nhiệt độ đã tăng cao rõ rệt có thể vượt khỏi nhiệt độ bắt lửa (*température d'allumage*), lúc bấy giờ toàn thể nhiên liệu còn lại sẽ bùng cháy luôn. Sự tăng bất thường áp lực này (tức là sức ép) được biểu lộ bởi tiếng nổ quen thuộc ta nghe hằng ngày. Nếu thời gian từ lúc tia lửa phát sinh đến lúc toàn thể nhiên liệu bùng cháy (biểu lộ bằng tiếng nổ) càng lâu thì sức ép càng mạnh, mà sức ép mạnh nghĩa là nhiên liệu có phân suất ép cao hay có chỉ số octan cao. Đó là ý nghĩa câu anh viết kỳ rồi: nếu chỉ số octan càng cao, thì nhiên liệu càng nỏ ít (tiếng nổ ít thật ra không chính xác.)

Vì thế, xe dùng xăng super chạy mạnh hơn xe dùng xăng thường.

Em Trần văn Tấn.— Trần Hưng Đạo Saigon.

1) Về nguyên nhân tại sao người ta lại bắn 21 phát súng đại bác trong các buổi lễ tiếp rước các vị nguyên thủ quốc gia, anh nhớ mãi mãi như thế này: hồi xưa, ở bên Anh, lúc nữ hoàng xứ ấy đi chinh phạt về bằng tàu, hải quân canh phòng bờ biển tưởng là quân địch đến tấn công bèn bắn đại bác cản trở, nhưng hễ đến phát thứ 21 thì mới biết là tàu của nữ hoàng của mình. Do đó mới có tục lệ bắn 21 phát súng đại bác như em thắc mắc. Anh chỉ nhớ như thế không biết có đúng không, vì thiếu tài liệu.

2) Cấp Đờ đốc trong hải quân tương đương với thiếu tướng trong lục quân.

Em ký tên không rõ.— Em không đề tên, anh biết gọi em bằng gì bây giờ? Câu trả lời thứ hai về biển xanh, trời xanh sai. Thật ra tại bầu trời có màu xanh... Người ta giải thích tại sao bầu trời xanh nhờ sự Phân cực ánh sáng. Ngoài ra người ta cũng dùng sự phân cực ánh sáng để giải thích tại sao bầu trời ửng đỏ khi mặt trời lặn. Chính nhờ lớp khí quyển ta mới thấy bầu trời màu xanh cũng như đỏ. Nếu không có lớp khí quyển, bầu trời sẽ có màu đen thẫm. Các phi hành gia không gian của Nga Mỹ bay trên cao ngoài lớp khí quyển không còn thấy bầu trời màu xanh nữa, mà chỉ thấy màu đen thẫm.



Em Nguyễn Chí Tự (Đà Nẵng). Việt-Nam chưa có trường đào tạo Ký giả, chỉ lâu lâu có lớp tu nghiệp thôi. Còn em muốn làm ký giả, em hãy viết thư về hỏi các ký giả lão thành chuyên nghiệp ở các nhật báo ở thủ đô. Anh chỉ có thể giới thiệu cho em tên 2 cuốn sách về vấn đề này: Tu seras journaliste của Zoseph Folliet (Frère Genlèvre) và Kỹ thuật làm báo của F. Fraser Bond do Nguyễn ngọc Phách dịch.

Em Trang Thanh (Huế) 1) Phim nói. Phim làm bằng một chất dẻo. Lúc đầu có tới 2 phim một lượt: một phim thấu hình ảnh, một phim thấu âm thanh. Ở phòng thí nghiệm, hai phim này được hòa hợp lại thành một âm bản. Âm bản này được đặt vào một máy in ảnh để trở thành dương bản. Phim chính thức gồm có một loạt hình ảnh và đường thu âm (piste sonore) được giới hạn bởi hai băng bị đục lỗ.

Về nguyên tắc ghi âm thanh vào phim thì như thế này: âm thanh được ghi vào phim dưới hình thức hình ảnh thấy được. Cùng lúc máy quay phim thấu hình các tài tử, các luồng sóng âm thanh phát ra được một máy vi âm thu nhận: rồi phóng đại ra đến khi nào các xung lực điện (impulsions électriques) có khả năng quay tròn một kính nhỏ. Một chùm tia sáng rơi trên kính này và các tia sáng phản chiếu đến một khe hở trước đường thu âm. Khi đường thu âm đi qua trước khe hở, lớp bọc ngoài có nhũ tương ảnh của phim bên ghi lại một hình ảnh thấy được của những sự thay đổi tần số của âm thanh, nhờ sự quay tròn của kính.

Khi chúng ta xem xi nê nghe được các tài tử nói là nhờ phương pháp phát lại âm thanh như sau: ánh sáng tập trung trên đường thu âm và các biến đổi ánh sáng được tế bào quang điện thu nhận và biến các dao động ánh sáng thật nhanh thành các xung lực điện, các xung lực điện được khuếch đại và chuyển vào ống loa.

Có nhiều phương pháp phát lại âm thanh, trên đây chỉ là một trong những phương pháp đó.

2) Máy hát do Thomas Edison (Mỹ) phát minh năm 1877

3) Máy ghi âm (magnétophone) do Poulsen (Đan Mạch) phát minh năm 1898.

bóng râm

TIẾP TRANG 27

chả xứng đáng làm người. Một người cha bất hạnh, suốt đời hy sinh cho tôi thế mà tôi đã vun xới trong trí óc của mình những ý nghĩ không mấy tốt đẹp về ba. Tôi phải trừng phạt tôi bằng cách nào cho xứng đáng đây?

Mãi bị những suy tư dằn vặt, tôi quên mất là chiều đang xuống dần. Một buổi chiều êm ả vàng tươi, hay một buổi chiều u ám mây đen, tôi không còn tâm trí để phán đoán nữa. Tôi chỉ thấy lương tâm đang lên án tôi mà thôi.

Bóng mát của cây bàng trước sân trường ngã dài lên mình tôi, tôi ngỡ là những cánh tay che chở của một người cha. Tình yêu lớn dần, lớn dần như bóng cây mỗi lúc một dài thêm cho đến khi mặt trời trốn mất bên kia thành phố, tình yêu ấy bao la hơn, huyền diệu hơn, phủ kín hồn tôi. Lòng cha mệnh mông quá, tôi không thể nào đo lường được.

TRINH-CHÍ

BÀI THƠ QUÊ HƯƠNG

Dinh Trấn-Biên ngày xưa tiếng em
Người dân chung sống cảnh êm đêm
Ngày lên vui về tìm sinh kế
Đêm xuống chìm trong giấc ngủ yên.

Sông nước Đồng-Nai chảy hiền hòa
Đất đai màu mỡ đượm phù sa
Ruộng vườn tươi tốt nhờ con nước
Bưởi của ai trồng đang nở hoa.

Núi Bửu-Long đầy vẻ trầm ngâm
Này đây đáng hồ với rừng năm
Tiếng chuông cổ tự chiều cô tịch
Sương gió trơ hoài mặc tháng năm.

Rồi bỗng nghe hờn chinh chiến lên
Ngày đêm tiếng súng vọng vang rền
Và lòng yêu nước nghe bừng dậy
Kháng chiến em về miệt Tân-Uyên.

Em lại nghe lòng sầu thủy tai
Trên mi nước mắt vẫn lặn dài
Năm thìn nước lụt dâng ngập nóc
Em hỏi vì đâu em đáng cay?

Nhà cửa ruộng vườn đã nát tan
Niềm đau thương đó cũng điều tàn
Em về xây lại khu nhà cũ
Xứ Bưởi nghe bừng lên tuổi tên.

Và đến bây giờ em nguy nga
Nhưng em cũng vẫn là Biên-Hòa
Sông Đồng thấm mãi vào lòng đất
Núi Bửu nghìn năm vẫn thiết tha.

Bưởi-Đồng ĐẶNG PHƯƠNG ĐÔNG

MỘT SỚM ĐÔNG VỀ

Gió heo may lướt lưu chào
Nghe vàng đông trở lạnh vào cuối thu
Trời dang tay đón sa mù
Tiếng cơn gió buốt vì vu gọi sầu

Nỗi buồn dâng đặc canh sầu
Đông đan niềm nhớ trở màu bi thương
Hồi chuông gió giã đưa đường
Trong tâm tưởng nhả: thiên đường trên
cao

Lá xanh thôi cũng phai màu
Rừng đông yên ngủ buổi đầu thời gian
Bỗng dưng nắng phủ ngập tràn
Len trong hơi ấm có chan chứa tình

Gió mùa đông phủ bình minh
Bầy chim bỏ chốn rừng xanh bay về
Giấc nồng chợt nhớ sơn khê
Thôi mùa đông đã tư bề bữa giã

VŨ KIẾT (Đà Nẵng)

LỜI RU

Ru em bằng tiếng ca đầu
Lời mang dấu tích khổ đau muôn phần.
Quê hương trót đã chia phân
Đành đem tiếng hát phủ ngăn vết sầu.
Ru em bằng trái tim sâu,
Xin đừng thương nhớ bắc cầu nhớ thương
Chiến tranh buồn đau quê hương,
Từng lượn cát vỡ, phố phường ngàn ngơ
Ru em bằng tuổi ấu thơ,
Dắt dìu về chốn hoang sơ thuở nào
Hoài thân phận nhỏ nồn nao,
Chắp tay em sẽ nghẹn ngào cầu xin:
Xin cho non nước an bình

KIM HẢI
(Huế)

LỜI RU MÙA ĐÔNG

Ru em ngủ suốt đông này
Trong vùng thơ ấu bụi dày hơi sương
Ngủ đi em giấc vô thường
Nghe trong hơi thở chán chường chìm sâu
Mắt em đi một vũng sầu
Bàn tay giá buốt nhịp cầu cô đơn
Làn môi ẩm mốc tủi hờn
Những ngày tháng cũ chờn vờn tóc xanh
Ngủ đi em, ngủ một mình
Vùi trong tiềm thức tâm tình ấu thơ.

LÊ THỊ MỸ DUNG
(văn nghệ vùng tuổi ngọc)



MƯA ĐẦU MÙA

Mưa rồi đó, nước ào ào tuôn đổ.
Mái nhà tôn, nước chảy giọt trong veo.
Trong cơn mưa tiếng gió thổi vèo vèo
Cành cây nhỏ giọt mình run lầy bầy.
Ngọn đời già giờ đây nhìn chẳng thấy,
Hàng tre xanh cũng trốn ẩn nơi đâu?
Đồng bao la trắng xóa cả một màu
Cỏ nằm rạp mặc hình hài ướt dầm.
Trên đường vắng khách bộ hành dờ dẫm
Cúi đầu đi trông hối hả vội vàng
Thấy mưa to mong tìm đến quán hàng
Uống chè nóng để lòng mình ấm lại.
Mưa xối xả khiến bầy gà sợ hãi
Đứng co ro rụt cò dưới mái hiên
Đàn gà con rúc vào cánh mẹ hiền
Nhờ che chở và tìm hơi ấm mẹ.
Mưa nữa nhé! cho đồng khô nứt nẻ
Cho nhà nông đỡ lo lắng ra vô
Cho màu hoa tươi tốt khỏi cần khô
Và sinh vật khắp nơi cùng sống lại.

NHẬT HOÀI
(T.V.Đ. Bùng-Sống-Huế)

ĐIỆP KHÚC RU EM

em ơi mưa đổ... đổ luôn hồi
đêm khuya lạnh lẽo anh ngồi ru em
ào ào mưa ngã bên thềm
mòn hơi anh đổ... càng thêm mồi mồi...
em ơi em ngủ đi em!
cho thơm giấc mộng
mai này em lớn lên...
— Kìa em sủng nồ vang rền
mai anh từ già phố buồn ra đi...
ầu ơ nín ngủ đi em...
nước non khói lửa đang chờ...chân anh...
đêm nay mưa rụng tàn canh
gối đầu tay mộng tình anh vẫn đầy
thương em êm cánh tay gầy
cho em giấc ngủ phiên này mãi thương..

LÊ HOÀNG SƠN
(thi văn khuôn mặt học trò)



VÀO TÌNH THƯƠNG

Cho tôi vào tình thương. Tình thương và
đức độ. Cho tôi đi vào tình thương loài
người, loài vật
Cho tôi đi vào hoa lá, vào tình thương
ngọt ngào. Cho tôi vào tình thương.
Tình thương trang trải
Cho tôi vào tình thương—vào khúc huy
hoàng lịch sử—Cho tôi vào tình thương
—cho tôi thưởng thức món ăn yêu dấu
ấy.
Cho tôi vào tình thương. Cửa tình thương
ơi! rộng mở. Rộng mở đón tôi! Cửa
tình thương ơi! cho tôi vào tình thương
quốc gia dân tộc
Cho tôi vào tình thương! Ơi! Tình thương!
Cho tôi vào tình thương! Tình thương
ơi rộng mở!

TRẦN HỮU NGHIỆM
(Bút đoàn Đồng Ca)



Thơ

Đêm nguyện thành

chắp đôi tay
Dâng lời thơ khẩn nguyện
Con yêu đời
Con thương đời
Mẹ Việt nam ơi
Manh áo nào hong ấm
tuổi đời này bơ vơ
Con yêu đời
Con thương đời
Mẹ Việt Nam ơi
Đêm lau giòng nước mắt
nhìn từng hạt mưa rơi
Điểm lá vàng khô héo
Ngọn gió bay trong đời
thương người anh đi bộ đội

qua núi đồi biên ải
qua từng đêm đại dương
nghe biển sâu sóng vỗ
lời sóng buồn xin nguyện thành trên
cao

đem bình yên
cho người lành dưới đất
Con quỳ trước cổng giáo đường
nhìn gác thánh lầu chuông
bầy chim về làm tổ
nghe kinh cầu nhân loại nửa đêm
đêm bình yên giấc ngủ
không súng nỏ vọng về
từ mặt trận miền Tây
từ địa đầu giới tuyến
trên bàn tay năm ngón hoa cài
xin nụ cười trên môi
không vương nhiều nước mắt
bầy ngựa hồng đi hoang
Ôi nhân loại ơi
Ôi mặt trời ơi ngủ yên
trên cánh đồng xanh màu rêu phía
dưới.

HỒ ĐẮC NGỌC



TRINH-CHÍ phụ-trách
VI-VI trình bày

Vào Đồng Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp :

- ANH CA
- ANH VI
- HỒNG DIỄM
- HOÀNG ANH THƯ
- THƯƠNG HƯƠNG
- PHI VĂN NGỌC
- HOÀNG DIỄM HẠNH
- VIOLETTE
- DUY LÝ

Bé mến,

NHIỀU bé viết thư cho anh lâu rồi mà không thấy trả lời nên bảo: «Chả thèm chơi với anh Trinh nữa đâu. Ghét anh lắm». Anh bèn năn nỉ anh Cả xin thêm đất thì anh nói: «Gớm! Cái chú này sao mà tham lam thế? Được voi đòi tiên à?» Các bé thấy tội nghiệp dùm anh không nào? Vậy thì đừng giận anh nữa nhé!

Đồng thời, hưởng ứng lời «kêu gọi khẩn thiết» của anh, có bé đã đề nghị như sau: Nhờ anh Vi rào ĐCN cho kỹ một tí và tưới nước thêm vào. Đó là về hình thức, còn nội dung thì nên cho thêm mục thơ vui. Theo ý anh, đề nghị này rất hợp lý. Nhưng chúng ta vui đề mà học như lời anh Hoàng đã nói «Trước là vui học sau là học vui» chứ không phải chỉ vui chơi mà thôi, vì thế bắt đầu từ kỳ tới anh xin trình diện với các bé mục «Thơ ngụ ngôn». Mục này không phải chỉ riêng các anh chị chủ trương viết mà các bé cũng có thể đóng góp vào nữa.

Ngoài ra có bé còn đề nghị mở thêm mục Đố vui có thưởng. Hiện T.H. đã có mục đố thưởng Bạch Liên trở tài trình thám rồi nên mở thêm mục thưởng nữa e hơi nhiều. Tuy nhiên, anh sẽ cố gắng xin Chú quản lý, nếu được sẽ thông báo với các bé sau.

Có bé quá «tham lam» đòi tách rời Đồng Cỏ Non ra khỏi Tuổi hoa (nghĩa là «ly khai» í mà.) Đề nghị này các anh đang nghiên cứu vì anh Cả quá bận còn anh Vi và anh ngoài việc làm báo còn phải lo nhiều việc khác nữa.

Tóm lại, tất cả những đề nghị của các bé đều được đưa lên «bàn mổ» đề «thảo luận» và nếu được sẽ thực hiện sau. Thôi, cho anh dừng nhé, hết đất rồi đi nữa sụp xuống hố thì nguy.

ANH TRINH

Vị tiểu anh hùng thành Hạc-Lem

• ANH CA KỂ

CÁCH nơi đây xa lắm, xa thật là xa, ở tận bên xứ Hòa Lan diệu vợi, gần Bắc Hải mênh mông, đất thấp hơn mực nước biển thay vì cao hơn như các miền khác. Lẽ dĩ nhiên, sóng biển sẽ xâm chiếm còn tràn ngập tất cả các thành phố tân kỳ và các xóm-làng ấm cúng màu sắc quê hương nếu không có cái gì ngăn chặn chúng lại. Nhưng «cái gì» đã có các kỹ sư Hòa Lan đã xây những bức tường, những bức tường thật cao và thật rộng tại tất cả những nơi có thể bị sóng thần tàn phá đầu tiên, và các bức tường này đã thành công giữa biển ở vị-trí «biên hòa».

Chắc các em đã hiểu sự quan trọng của các bức tường này: mùa màng, nông trại, cả mạng sống của dân chúng nữa đều tùy thuộc vào chúng. Quan trọng đến nỗi những em bé tí ti cũng biết là một lỗ hổng nhỏ ở tường đủ

đưa đến một sự tàn phá kinh khủng của biển cả mênh mông. Mặt tường rộng thực sự y như một con đường, vì thế người ta thường gọi là đường đê. Chắc các em đã từng biết Vạn Lý Trường Thành bên Trung Hoa, các em cứ tưởng tượng đây là một Vạn Lý Trường Thành thu nhỏ.

Gần thành phố Hạc Lem, một thành phố nổi danh về cây uất-kim-hương xinh đẹp có một đứa bé trai tên Hanh. Một bữa nọ, Hanh dẫn em đi dạo chơi theo vách các đường đê. Hai anh em đi xa lắm, xa thật xa, xa đến nỗi đến một nơi không còn nhà cửa, không còn nông trại, không cả những cánh đồng đầy lúa mạch và hoa dại nữa.

Hanh một nhòai; Hanh leo lên đê và ngồi trên đó nghỉ mệt. Em của Hanh vẫn còn ở dưới đê tìm hái các hoa tím xinh xinh.

Thình lình, em Hanh la lên:

— Anh Hanh! xuống đây xem! Một cái lỗ thật tức cười! Xi-xi y như bọt xà bông.

Giật mình, Hanh hỏi:

— Một cái lỗ à? ở đâu vậy?

— Ngay ở đây này, trong bức tường. Nước đi qua đó. Em Hanh trả lời.



Hoảng hốt, Hanh la lên :

— Cái gì ?

Hanh nhảy ngay xuống đất, và quan sát.

Một cái lỗ nhỏ Một cái lỗ thật nhỏ có một giọt nước trở thành bọt khép kín.

Hanh lo sợ :

— Đây là một cái lỗ trong đê ! Chúng ta phải làm gì bây giờ ? Nguy-hiêm lắm !

Hanh ngó bên phải, không thấy người nào, bên trái, không thấy người nào, cả phía trước, phía sau hút tầm mắt, vẫn không thấy người nào.

Và thành phố thì xa quá ! xa quá ! Về không kịp !

Hanh ngó lại cái lỗ. Những giọt nước nhỏ chảy qua đó : tộp, tộp tộp !

Hanh biết nước sẽ làm rộng dần cái lỗ đó ra, nếu không bịt kín kịp thời lại, thì... Làm thế nào bây giờ ? Chạy về thành ? Tất cả mọi người đều đi câu cá ; nếu báo tin được và trở lại đây thì có kịp hay không ? Hiện giờ, những giọt nước đã thay đổi thành một dòng nước nhỏ chảy đều hòa ; và chung quanh lỗ, tường đã trở nên ẩm một cách đáng sợ. Thình lình, Hanh nghĩ đến một kế, Hanh mím môi quyết định Hanh thọt ngón tay trở vào lỗ (ngón tay trở của Hanh vừa khít cái lỗ) rồi nói với em :

— Hùng ! Em chạy thật nhanh về thành báo cho mọi người biết có một cái lỗ ở đê. Nói với họ là anh đang dùng ngón tay khép kín lỗ đó chờ khi họ đến.

Nhìn cặp mắt của anh, đứa bé hiểu đây là một việc hết sức quan trọng ;

nó bèn chạy thật nhanh, thật nhanh hết sức mà đôi chân bé nhỏ của nó có thể có được. Hanh quỳ trước bức tường với ngón tay trong lỗ ngó em trai mình xa dần, xa dần.

Đến lúc em Hanh bé như con gà con, kể đó nhỏ như một chấm đen rồi không thấy gì nữa thì Hanh chỉ còn lại một mình với ngón tay trong lỗ.

Hanh có thể nghe được nước kêu « glu ! glu ! » ở phía bên kia. Thình thoảng, một sóng biển dâng lên thật cao và rưới nhiều giọt nước vào mái tóc xanh bé nhỏ của Hanh.

Bàn tay trong lỗ có ngón tay của Hanh dần dần trở nên cứng đờ : Hanh thử dùng bàn tay còn lại chà xát lên nhưng vẫn không thay đổi được, trái lại còn trở nên lạnh và cứng thêm. Hanh ngó con đường dài hun hút dẫn về thành phố. Không thấy một người nào cả. Lạnh bắt đầu xâm nhập vào cổ tay, rồi cả cánh tay, rồi đến vai. Ôi chao ! Lạnh quá ! kể đó, tay Hanh bị co rút lại, Hanh run cầm cập. Dường như em của Hanh đã đi được hàng giờ rồi. Còn gì cô đơn và mệt nhọc cho bằng ! Con đường vẫn vắng tanh, vắng tận hút tầm mắt. Hanh tựa đầu trên vách tường dè nghĩ. Bây giờ, dường như Hanh nghe được giọng nói to ròn rảng của biển cả :

— Ta là Đại-Dương đây ! Không một người nào có thể chống cự ta được Mày là ai, đứa bé kia ? Sao dám cản đường ta đi ? Hãy coi chừng mất mạng ? ! !

Và nước vẫn vỗ đều trên vách tường, dường như nước đang thì-thầm với Hanh :

XEM TRANG 55



hiệp-sĩ CỎ

của ANH VI



Bé đáp Kì trước :



Một mai con cá hóa rồng
Đền ơn phụ mẫu âm bằng ngày xưa.

- 1) Hoa — Họa — Hòa — Hòa
- 2) Răng — Trắng — Trắng



• Đây là hai câu thơ của Cổ thi hào Nguyễn Du, là cảnh « Đồng Cỏ Non », các bé đọc hộ bé Hồng Diễm nhé?





Tu Nguyệt

- Huệ khoe với Thời :
- Anh Thời ơi, tụi nó thấy em ăn kẹo nhiều mà không hư răng nên gọi là em có hàm răng Tu Nguyệt, có hách không?
- Thời :
- Nè, đề anh giải nghĩa cho mà nghe. Tu là râu, còn nguyệt là trăng, râu trăng tức là răng trâu đấy, biết chưa?
- Huệ : Trời!!!??

DƯƠNG BÁ DIỆP

Nghe điện thoại

- Bé Tâm, bốn tuổi, lần đầu tiên được má cho nghe điện thoại. Nghe tiếng ba gọi từ đầu giây đằng kia, Tâm kêu lên :
- Má ơi! ai nhốt ba vào cái lỗ này rồi! làm sao cứu ba bây giờ?
- Má?...!

«Bát Men»

- Tân đang ăn cơm nguội dưới bếp. Lấy đũa vẽ nghịch dưới đất và la :
- Đây là Bát Men
- Chị bếp ở nhà trên xuống
- Không phải đâu cậu ơi, bát đó bằng đất nung chứ không phải bát men đâu.

BÊ THANH HUYỀN ĐÀN

Ô Chữ quả mận

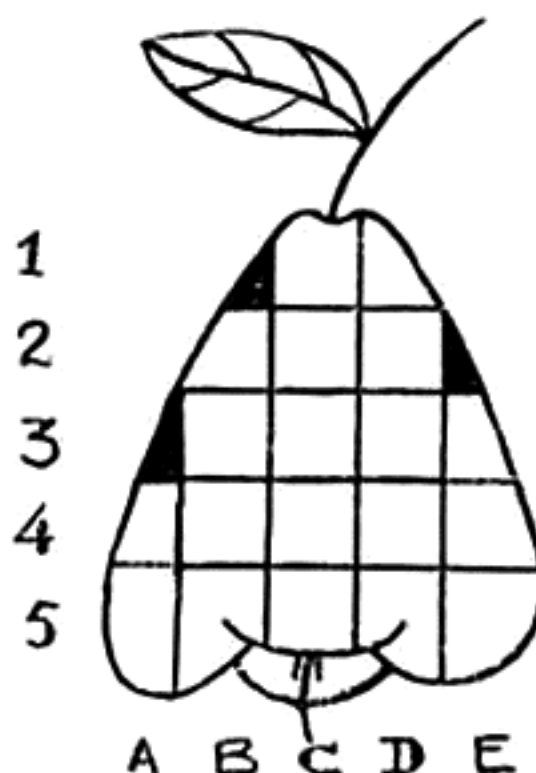
của HOÀNG-ANH-THU

NGANG

- 1- .. về .. tắm ao...
- 2- loại cây leo có quả nhỏ dùng để ăn hay làm rượu.
- 3- một giống chim hót rất hay
- 4- Bỏ n ở cuối, có nghĩa là kẻ làm ơn cho mình
- 5- Trái với giàu

DỌC

- A- Đi đôi với uống
- B- Nước ta phần lớn sống về nghề...
- C- Vua Quang Trung đại phá quân...
- D- Dùng để che thân trên - Trái với nặng
- E Sơn... hải vị



✿ tổng cổ non



« CỎ OI ! »

Trót lỡ quên làm bài tính đổ,
 Cô đành lấy thước khẻ hai tay,
 Cô ơi ! Không thấy đôi tay nhỏ.
 Đo đỏ sừng lên lê đồ hoài.

∴

Nhưng vội đến bàn, cô bảo nhỏ :
 «Đừng quên làm toán nữa nghe em».
 Giận hờn bỗng chốc tan đâu mất,
 Nghe văng bên tai, tiếng em đêm.

THƯƠNG HƯƠNG

*

TÌNH YÊU GIA ĐÌNH

Trong nhà bé yêu nhất ba,
 Thứ nhì đến má, thứ ba anh Hiên
 Thứ tư yêu đến chị Hiên,
 Sau cùng yêu đến các em trong nhà
 Mỗi lần bé phải đi xa,
 Bé thấy hồn bé như là cô đơn.
 Tình gia đình vẫn nặng hơn,
 Tuy vui xú lạ nhưng còn nhớ mong.

PHI VĂN NGỌC

*

ĐÔI CỎ

Những cọng cỏ xanh mềm mại
 Chạy dài
 Lả lướt theo làn gió
 Và mềm dịu làm sao
 Chúng tựa đầu vào nhau
 Thì thầm kể chuyện
 Những màu chuyện thần tiên
 Của nắng
 Của gió
 Và của những vì sao đêm huyền diệu
 Khi bác mặt trời từ già
 Có trăng đen về ru ngủ ngàn xanh
 Và những chàng nhạc sĩ lãng mạn
 Vuốt phiếm đàn hát khúc «đêm thâu»
 Lời ca vang vang êm ái
 Những nàng cỏ xanh mềm mại
 Nghiêng mình trang điểm chuỗi sương đêm
 Để bắt đầu vui dạ vũ

HOÀNG DIỄM HẠNH
 (Nhóm hoa Pensée)

*

THƯƠNG

thương chị ghê, đôi mắt nâu trầu mẩn
 thương chị ghê, áo chị tím trời chiều
 thương chị ghê, bóng dáng chị cô liêu
 thương chị, mái tóc đen hững hờ đến tối
 thương chị ghê, đôi tay đan bối rối
 thương chị nhiều, chị có biết hay không
 thương chị ghê, đôi má chị hồng hồng
 Răng thương ghê rứa?... em cũng không
 biết nữa !

VIOLETTE

(Văn nghệ Vàng tuổi ngọc)

thơ ✿ thơ bé ✿ bé thơ ✿ thơ bé ✿ bé thơ

MƯA vẫn rơi, rơi mãi. Càng lúc càng nặng hạt. Thục chống tay lên cằm, đôi mắt mở lớn như muốn xuyên thủng cả màn mưa. Hai mép Thục trễ xuống, kéo theo đôi má bầu bĩnh. Ngồi nhìn mưa mãi cũng chán. Thục đứng lên đi về phía tủ để lấy đồ chơi. Một lúc sau, gian phòng đầy ắp cả xe lửa, máy bay, xe điện chạy bằng pin, súng bắn nước, súng bắn nui, máy ảnh giả, mấy chú lính nhựa. v.v... Trước tiên Thục găm điện cho xe lửa chạy, rồi đến máy bay... Chơi chán, cô bé lấy kèm bê luôn cả xe lửa, xe điện để lấy trực làm vụ. Chẳng may chiếc kèm đập trúng ngón tay Thục. Cô bé hét lên thất thanh.

— Ái da, đau quá má ơi hu...hu... hu...

— Gì vậy Thục?

Tiếng theo đó là tiếng guốc đập lộp cộp.

Nghe mẹ hỏi, Thục làm nũng khóc to hơn rồi đưa tay lên cho mẹ xem :

— Ô ! tội cho con tôi quá, con đợi mẹ một tí nhé.

Nói xong mẹ đi nhanh về phía bếp để lấy muối bóp. Thục nghe tiếng ba hỏi :



— Sao «thằng» Thục khóc dữ vậy em?

— Anh vào mà xem nó bị đập tay đây này tội cho con tôi quá.

Nghe vậy Thục càng làm già. Cả ba lần mẹ đều chạy vào. Ba cầm tay Thục lên.

— Bị sưng sơ thôi mà cả mẹ lẫn con đều cuống cả lên, em kêu mấy con vào bóp tay cho «thằng» Thục cũng được

— Chúng nó đi xi nê cả rồi.

— Ô, tôi quên mất.

Nói xong ba bỏ ra ngoài. Thục nghĩ lại lời ba nói hồi nãy và thầm hỏi : «Ba nói đúng ghê, à mà sưng sơ không đau mà tại sao mình cũng khóc nhỉ?»

Sự thật chỉ vì Thục quen được chiều nên hờ một tí cô bé cũng khóc. Thục được cưng như thế là nhờ : đầu tóc hót theo kiểu ma-ni và bộ áo quần sọt của con trai. Những thứ này đều do sáng kiến của ba Thục vì ông đang mong một đứa con trai nhưng ông trời lại không chiều theo lòng người. Lúc đầu Thục thích lắm vì đầu hót như vậy thật là mát, chiếc quần sọt còn mát hơn nữa. Các chị của Thục cũng rất vui vì có một đứa em khác biệt với chúng nó. Ba má Thục hài lòng và hãnh diện với mọi

Đồng cỏ non

người rằng ta đây cũng có con trai như ai. Nên Thục được gọi là «thằng» Thục và tiếng con Thục được bỏ ngay khi mới lọt lòng mẹ.

Bắt đầu từ đó Thục cũng leo cây và dự tất cả các trận giặc mà hàng chục đứa bé trong xóm tạo nên. Nhưng sau này bọn con trai lớn lớn biết được Thục là con gái nên không thêm chơi với cô bé nữa. Tuy vậy vẫn còn vài chú lỏi con còn chơi với Thục.

Càng lớn, sự nam hóa bị phai dần và Thục thấy thêm mặc áo bà ba hay được xúng xính trong chiếc áo dài, làm duyên với chiếc nón, cái nơ hồng. Ôi! Đẹp biết bao! Sáng nào đi học Thục cũng rửa chân cho thật sạch rồi đến trường so chân với mấy con bạn. Than ôi! Chân Thục đẹp đũa sánh đâu được với bàn chân trắng mịn nổi bật lên trong cái quai guốc màu đỏ, xanh... của đám con gái. Buồn hơn nữa, khi ngắm mái tóc dài óng mượt buộc nơ vàng, xanh, mỗi lần như vậy Thục lại lấy tay xoa xoa chiếc đầu tóc ngắn cũn.

Một hôm cả nhà đi phố và lẽ dĩ nhiên là có cả «nữ cao bồi» Thục nữa. Vừa đi Thục vừa đưa mắt nhìn bọn con gái với chiếc áo dài tha thướt theo bước đi uyển chuyển. Bỗng một câu nói như gáo nước lạnh tạt vào mặt Thục:

— Ê, tụi bây lại coi thằng này bị mù bà bất lộn này. Con trai mà như con gái.

Thục ôm mặt òa khóc, đòi về nhà vì nó đã phân biệt được con trai, con gái và nhận thức được mình là con gái. Ba má ái ngại nhìn «thằng» Thục rồi chiều theo lòng nó. Về đến nhà Thục nắm tay mẹ nghẹn ngào:

— Má cho con để tóc dài với mặc áo con gái nghe má. Má ứa lệ nhìn Thục:

— Ừ, để mai con đi may áo với má. Còn tóc thì 2,3 tuần nữa đi cắt theo kiểu a-la-gạc-son rồi để dài.



Ba tuần sau «thằng» Thục đã trở thành con Thục trong chiếc áo dài Việt-Nam.

Duy Lý

XIN LỖI

Vì một lý do riêng hôm nay chị Hoàng Ngọc Thúy không đến kể chuyện cho các bé nghe được. Anh Ca sẽ kể thay một kỳ. Lần sau các bé vào **ĐỒNG CỎ NON** sẽ gặp chị ấy — Chị Thúy xin lỗi các bé nhé!



Hộp Thư

Tuổi Hoa

Nguyễn thị Thu Thủy (Sg) Em đoán sai rồi, đó không phải là tên thật của anh đâu, mà là tên của một trong các anh ở ban Biên tập. Anh có gia đình rồi.

Lê văn Cảnh (Phước Tuy). Đã chuyển bưu phiếu của cháu cho chú Quản lý rồi. Cháu đã nhận được báo chưa?

Vĩ Ngọc (Pleiku) Bút hiệu của cháu không trùng với ai cả. Vui lòng nhận cháu vào trong gia đình. Đúng rồi, cháu cứ gửi về T-Chí. Chị Bích Thủy đã có gia đình.

Ly Ly (Huế) Đón nhận sự cộng tác của em. Mấy bài thơ «măng tơ» đã chuyển cho Tr.nh Chí

Huỳnh Như (Huế) Bà Minh Quân là một nữ văn sĩ, đã từng được giải thưởng truyện ngắn toàn quốc của Trung Tâm Văn Bút. Bà đã xuất bản rất nhiều sách, cuốn mới nhất là «Đất và Người» do nhà Lá Bối xuất bản.

Chí Lon (Biên hòa) Đọc và cò động cho Tuổi Hoa là đủ điều kiện nhập G.Đ.T.H rồi.

Sếu Hoàng Vi và Tiểu Lâm (Tây ninh) Q. Di đang chờ những bài «Nét đẹp quê hương» của 2 cháu.

Đồng-thị Yến-Tuyết (Đà nẵng) Tuổi cháu vào «ĐỒNG CỎ NON» được lắm. Dán tem như vậy là phải rồi.

Trần thị Hoài Hương (Nha trang) Không có những điều kiện bó buộc như cháu tưởng đâu. Cứ đọc và cò động cho Tuổi Hoa là đủ điều kiện nhập G.Đ.T.H. rồi.

Trần Hoài Thy (Cholon) Cháu cuộn bài lại hoặc cho vào phong bì bỏ ngỏ, dán 1 đồng rưỡi tem, toà soạn sẽ nhận được.

Ly Ly (Huế) Truyện về Du đang không đăng được. Câu cháu hỏi về chú đúng đó. Vi Vi đã nhận được ảnh của P. 18 rồi. Các đề nghị khác đang nghiên cứu. Anh R. Nguyễn và anh Hà Tĩnh hiện đang ở trong Quân đội cháu ạ.

Nguyễn thị Thúy Nhị (Chợ lớn) Bài ấy chú đã đọc. Cần cố gắng nữa cháu ạ. Đừng nản lòng nhé!

Hồ Nhật Lệ Trang (Saigon) Em có thể gửi bất cứ chuyện gì miễn nội dung lành mạnh vui tươi là được. C.H. lớn hơn em tưởng nhiều lắm.

Lương Tri (Gia định) Đã chuyển bài cho Q. D. hộ em rồi.

Anh Riếng.— Vì số trang báo quá ít nên mỗi kỳ chỉ đăng một truyện dài thôi. Nếu đọc giả gửi tới mà hay thì vẫn đăng chứ. Cháu cứ gửi về chú xem thử nhé!

Thonh Bích Ly (Bút nhóm Tuổi học trò) Vui lòng nhận cháu vào G. Đ. T. H. Bài «Đ. T. T» cháu gửi về trễ quá, còn bài «N. Y. T», đề chú đọc rồi sẽ tin cho cháu nhé.

Linh nhân Hạnh (Pleiku) Muốn mua báo năm, cháu gửi bưu phiếu 250đ đề tên ông Vũ văn Liêm về tòa soạn. Được rồi, cháu cứ gửi về 130đ, chú sẽ gửi bảo đảm 3 cuốn sách đó lên cho cháu.

Thúy Dung (Sg) Cháu muốn gọi thế nào cũng được, chú hay bác chỉ là tiếng gọi thân tình. Cháu cứ gửi bài như thế là tòa soạn sẽ nhận được. Vui lòng nhận cháu vào Gia Đình Tuổi Hoa.

Phạm màu Tím (Qui lai) Nếu đề ngỏ, dán 1 đồng rưỡi tem là đủ. Vì thiếu giấy mà thư lại nhiều nên bác mới chậm trả lời cho cháu đấy chứ.

Nguyễn ngọc Linh (Sg) Tuổi nào cũng có thể vào G. Đ. T. H. được hết em ạ. Tuổi Hoa mong nhận được sự đóng góp của tất cả. Không bó buộc phải ở trong G. Đ.

Liễu (Phong dinh) Chắc tại mấy người đóng báo xếp lộn đó cháu. T. Chí đang chờ những bài của cháu.

Dương bá Diệp (Sg) Anh đã nhận được bài « T. C. C. S. L » rồi, đề anh đọc đã nhé. Phải, tòa soạn ở đó, em cứ đi thẳng vào trong Chừng nào có dịp nhớ ghé thăm nhé.

Lê Quan Niệm (Sg) T. H. còn từ số 30 trở về sau nhưng không được đầy đủ.— Hiện tòa soạn chỉ còn bộ 7 thôi em ạ.— Nếu muốn mua báo, em cứ gửi bưu phiếu đề tên ông Vũ văn Liêm hoặc tem sống về tòa soạn.

Thi văn đoàn Hưng Đạo (Sài gòn) Những gì liên quan đến T. V. Đ. xin các bạn liên lạc với Quyên Di. Đề nghị của các bạn sẽ được lưu ý. Loại bài nói về chiến tranh có thể được, miễn đừng mang tính chất quá bi quan. Thơ dài có thể được đăng nếu đặc sắc.

Đặng Huỳnh Thu (Quy nhơn) Dù có hay không ở G. Đ. T. H. thì cũng cứ việc gửi bài về như thường, hay là được đăng cháu ạ. Ai mà lại cười cháu bao giờ. Bài cứ gửi thường thôi, khỏi gửi bảo đảm làm gì cho tốn tiền. Cứ gửi bài về cho chú xem nhé

Trả lời chung về TỦ SÁCH TUỔI HOA : Nhiều em ở các nơi xa như Đà Nẵng, Pleiku, Châu đốc, Tây ninh v v .. gửi thư về phàn nàn không tìm mua được các sách của T. S Tuổi Hoa. Có lẽ vì các hiệu sách nơi các em ở chưa biết, nên xin các em vui lòng giới thiệu với các hiệu sách quen và nhờ họ liệu cho các em có sách đọc hàng tháng.

Tủ Sách Tuổi Hoa hiện đã phát hành cuốn thứ tư, cuốn « Bóng người dưới trăng » của N. Trường Sơn. Ba cuốn trước là : Chú thỏ đế, Lòng Mẹ, Con tàu bí mật, đã hết, đang chờ tái bản.

BÀI NHẬN ĐƯỢC :

Việt Dũng, Dzũng Linh, Huyết Phượng Tâm, Hồng Phong (ĐVS), Anh Thi, T.67, Tuyết Thu Bích Thiên, Nguyễn Quang Dũng, Xuân Việt, Thi Thi Thoại Hương, Thương Giang, Tân Vy, Nhật Khánh, Trâm Anh, Tý Nai, Thụy Ánh, Thanh Ngọc Lan, Hoài Vũ, Thái Huyền Trân, Kiều Nhi, Dương bá Diệp, Tuấn Thi, Trinh Nhật Phương, Quỳnh Anh Thi, Lệ Tuyền Linh, Lệ Hương, Nguyễn thị Vọng, Lệ Tuyền Linh, Nguyễn Quốc Hợp (2), Mạc Bằng, Đặng Trần Giáng Tiên, Nguyễn I Thu Vân, Khắc Oanh, Trọng Châu, B M, Linh nhân Hạnh, Nhật thiên Lâm, Tâm Liên Lê cao Nguyên, Phan thị Yến, Đỗ thị Hồng Diễm, Trọng Châu (2) Đặng Trần Giáng Tiên, Thanh Tĩnh, Thảo Ca, Hà Ly Ly, Mai Giao, Khánh Trang, Phan thị Thúy Anh, Nguyễn đình Thuyền, Đinh công Bạch, Phương Tồn, Khánh Minh, La Hồng, Minh Quang Phụng, Trần thị Thanh, Thùy An (2), Kim Hải, Bích Hoài Tâm (2), Bé Chì, Lê huy Phiếu, T D, Hoàng Thiên Uyên Ly, Tâm Liên, Hoài Hương, Dung Chi, Phương Lan, Lê văn Đạt, Tâm Liên (2), Anh Tuấn, Đặng Cần, Mai ngàn Sao, Hương Kim Long, Thương Tâm, Phương, Hoài Hương,

V.T.T.H. đã nhận được thi phẩm của các bạn :

Trần Lê Dũng (3) Phương Thùy (3), Đông Vũ, (4) Hoàng thị Lan Hương (2) Thạch Sơn, Nhã Trang (Triệu xiêm Ngọc), Khuôn mặt học trò (3) M.K. Thiên Trà, Ngọc Quỳnh Giao (Văn nghệ vùng Tuổi Ngọc) (2), Thanh huyền Châu (3), Lê Sơn Tùng, Phan thị Trầm Ca (5), Sao Khuê (3), Phan Nhật Chiêu, Song Tê Hát (3), P. Minh Trí (2), Lan Thy, Kiều Lệ Ngân (2), Việt Nam Khắp iử Nhân, Lương Trí, KhaNi Phương Tử (3), Lệ Huyền Linh (2) T.V.Đ. Hoa tình Thương (6), Bích Quyên, Vương Trọng Linh (2), Nhất Lãng (2), Phi Phi, Ái ngọc Tâm, Phong Sa, Phong Hòa, Phong Hùng, Phong Hải, Phạm thực Linh (2), Thy Việt Dzũng (3), Hoài Lãng Nhân, Vũ Kiệt, Nhã Thuyên Hành (3), Sương lệ Hà, Quốc Hùng (2), Nguyễn Phong, Nguyễn Thy (3), Cao dạ Nhiên, Tôn nữ Bích Phượng (2), Lộc giao Nguyễn, Vương Hoàng (3), Bửu Đồng Đặng Phương Đồng, Trần Xuân Lộc (3), Hoàng Minh, Hoàng Thủy, Vi Thúy (4), Bạch Thúy (2), Phi Uyên (2), Hùng Phong (2), Trần thủy Mai, Phan Thiên Hương, Phan văn Hiếu (5) Phùng Ngọc Bảo (2), Vy Bằng, Trang thanh Huyền, Đặng phương Đông (4), Lê Xuân Quân (2), Nguyễn Nhật Nguyệt, Nam Thiên (4), Sương lệ Hà Thủy Yang (4), Thơ Thơ (3), Bút đoàn Sao đêm, Mai Giao (3), Trần Xuân Lộc (4), Hoài Nguyễn Hoài (3), Thái Việt Thanh, Nguyễn đức Lệ Giang, Nguyễn Quang Bằng, Charlerin Bích (2), Phùng Ngọc Bảo (3), Ngàn lệ Thu, Hoa muôn Phương (2), Hoa Cỏ May (3), Phượng Uyên (3) Toàn Huế (5), Trâm Anh, Thành Văn (2) Thụy Ánh (2), Hoàng Kim Văn Hiếu (4), Mạc Băng (5), Lý thanh Mai (2), Nguyễn thi Vọng, Nguyễn Diệu (4), Quỳnh Anh Thi (2), Bích Hoài Tâm (3) T.L. Thụy Giao (2), Hoa Muôn Phương

(Còn tiếp)

TIN TỨC TUỔI HOA

● Bao nhiêu tuổi thì hết là Tuổi Hoa

Muốn trả lời câu hỏi này, phải đọc nhiều tin của phóng viên Trần Xuân Lộc (Tuy Hòa, gửi về :

« Độc giả Tuy Hòa càng ngày càng say mê tờ Tuổi Hoa. Nhất hạng là mấy cụ già, sau là mấy chú nhóc con. Nhưng rất tiếc là báo ra quá ít làm họ la lối om sòm, họ ước mãi là báo mỗi kỳ phát hành nhiều hơn nữa để cho họ bớt hụt tức vì nạn thiếu báo ».

À, thế ra các cụ già cũng đọc Tuổi Hoa mà. Như vậy, « Tuổi Hoa » không tính theo năm tháng mà theo tâm hồn. Các cụ niên kỷ chổng chắt nhưng tâm hồn vẫn trẻ, vẫn tươi như hoa, thì vẫn là Tuổi Hoa vậy.

● Ai không may ?

Trường hợp Trần Đình Hoát ở Huế chẳng hạn, tậu được một « Con tàu bí mật » đóng lộn : thiếu mất một tập từ trang 65 đến trang 96, lại có đến 2 tập từ trang 1 đến 32

Hoát và những bạn gặp trường hợp tương tự có thể liên lạc với tòa báo để khi tái bản đòi lại một cuốn khác đầy đủ.

● Lạ chưa ?

Đã một lần Báo Tuần San Măng Non đăng bài của anh Trọng Đức và chị Bích Thủy dưới hình thức « truyện ngắn do bạn đọc viết » lần này đến lượt Trinh Chi được chiếu cố, cũng báo tuần san Măng Non (số 7), cũng « truyện ngắn do bạn đọc viết » bài « Kỷ Niệm » được hân hạnh đăng lại một lần nữa. Cũng trong số đó, bài « Những dòng sông » của Nguyễn Huy Quế, « Đôi thơ » của Yên Lam Sơn Tử đều được « chọn đăng », những bài này đều đã được lần lượt đăng trên Tuổi Hoa.

Lạ quá nhỉ ! Và không biết các tác giả vừa được nêu tên sẽ cười hay khóc ?

● Cái lỗi to bằng cái đình.

Tuổi Hoa số 79 có một cái to kinh khủng :

Một « quý vị độc giả thân mến » đã gửi về cho tòa soạn Bài thơ « Tở Ấm » hay thật là hay ký tên cô Hợp Phố, tòa soạn quyết định chọn đăng. Đến khi chuyện đã rồi mới ngà ngửa người ra là bài thơ ấy của nhà thơ Trữ Vũ, đã đăng trong tập san Diễn Đàn Giáo Dục « số đặc biệt Xuân Bính Ngọ »

Đã nhiều lần trên tờ báo này, chúng tôi nhắc nhở rằng chuyện « đạo văn » rất xấu và đáng khiển trách. Bọn nào chơi « cái trò » này, nhất định sau sẽ không được đăng một bài nào nữa. Nay, một lần nữa, chúng tôi nhắc lại quyết định đó.

Chúng tôi cũng thành thực cáo lỗi cùng nhà thơ Trữ Vũ về chuyện lầm lỡ vừa rồi.

● Lại một con Sâu.

« Viết cho tuổi trăng tròn số trước » có một con sâu khá bự cái câu trích đăng ngay ở đầu bài, chính ra là của « Guy de Rigandie » chứ không phải là Any de Rigandie như đã in lầm.

Quý Vị Tuổi Hoa làm ơn cầm bút sửa lại dùm nhé.



TRẢ LỜI CÂU ĐỐ TRINH THÁM — SỐ 78

Khi Bạch Liên tuyên bố câu :

— Ai có áo thật trắng thì hẳn là thủ phạm,

Tất nhiên thủ phạm sẽ không để áo mình trắng sạch.

Hơn nữa, khi vào lấy tiền có thể vì hồi hộp, thủ phạm đã để áo bị dính xi măng.

Và khi BL giương cái bẫy, cô nòng bước vào bẫy một cách dạn dặt.

Chỉ cần nhìn vết bẩn trên áo mọi người là BL biết ngay là vết kẹo hay vết xi măng.

Danh sách các Bạn đáp trúng :

Ông văn Chiêu, Bùi văn Minh, Tên thất Bửu, Dương Phước, Phạm Bích Thủy, Đỗ thị Dong, Bùi thị Sơn Mai, Lê Vi Phúc, Nguyễn Vĩnh Thạnh, Nguyễn thị Phụng, Đào thị Quý Kim Lan, Vũ đức Phước, Đức Nhuận, Nguyễn thị Hiền, Xuân Lan, Đoàn văn Cao, Ngọc Thy Thu Nhung, Nhu Nguyễn, LLH, Thẻ Văn, Quốc An, Kim Cao, Hồng Cúc, Đỗ thị Nga, Phương Mai, Nguyễn văn Trường, Minh Trang, Quang Đăng, Minh Thanh, Ngọc Phương, Vĩnh Thơ Ngọc Phước, Lam Sơn, Xuân Tuyến, Ngọc Thạch, Hòa Thuận, Văn Túc, Mạnh Hoài, Nguyễn thị Hải, Trọng Phán, Thiên Lộc, Công Trí, Mạnh Vy, Thành Triều, Phước Rổ, Đình Đôn, Cao Dân, Nguyễn Bích, Kim Ngọc, Nhật Hồ, Ngọc Bửu, Thanh Mỹ, Tiến Khánh, Thái Hùng Nguyễn văn Thành, Thanh Hải, Việt Dũng, Hoàng Sơn, Trịnh Minh Châu, Anh Thư, Nguyễn Hải, Nguyễn thị Bích Thủy, Nguyễn Chinh, Hoàng Phương Lan, Tấn Lộc, Việt Dũng, Nguyễn Minh Châu, Doãn Ngọc, Ánh Long, Lê Thị Bích Thủy, Diễm Hằng, Tổ Quyen, Nguyễn văn Luật, Công Phước, Chí Hùng, Nguyễn thị Tuyết, Duy Hiếu, Việt Điện Đình Thọ, Lê văn Chuyển, Nguyễn Ngọc, Nguyễn văn Ai, Nguyễn Thế Tôn, Tuyết Mai, Thanh Thủy, Linh Xuân, Linh, Thu Trang, Tieu Ngổ, Linh Giang, Quốc Tuấn, Trung Hòa Bạch Loan, Tú Anh, Trần thượng Phú, Công Trung, Ngọc Long, Duy Văn, Nguyễn thị Vinh Thái Văn Toàn, Nguyễn thế Thanh, Xuân Giang, Văn Anh, Lê văn Cao, Huyền Thu, Kim Quy, Quốc Cường, Quốc Hùng, Trọng Bình, Lâm đức Hiền, Áo Trắng Nguyễn Chi, Vũ Hùng Hoài Hương, H Loan Đức Công, Đắc Quyen, Phạm Quý, Bạch Lan, Quang Chiêu, Trần anh Thư, Tôn nữ Thu Nga, Bửu Ba, Hồ văn Mỹ, Ai Ngọc Tâm, Mỹ Hạnh, Thanh, Bến Ngự Vinh Bình,



tủ sách
TUỔI HOA

Đã phát hành :

● **CHÚ THỎ ĐẸ**

Bích-Thủy



CHU THỎ ĐẸ



● **LÒNG MẸ**

Nhật-lệ-Giang

Đang in :

● **CON TÀU BÍ MẬT**

Nguyễn-trường-Sơn

